

PHỤ LỤC BIỂU MẪU VỀ CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC

(Ban hành kèm theo Nghị định số ngày tháng năm của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước)

TT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu
1.	Văn bản yêu cầu bồi thường	Mẫu 01/BTNN
2.	Giấy tiếp nhận hồ sơ YCBT.	Mẫu 02/BTNN
3.	Thông báo về việc bổ sung hồ sơ yêu cầu bồi thường	Mẫu 03/BTNN
4.	Thông báo về việc thụ lý hoặc không thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường	Mẫu 04/BTNN
5.	Thông báo về việc dừng việc giải quyết yêu cầu bồi thường	Mẫu 05/BTNN
6.	Quyết định cử người giải quyết bồi thường	Mẫu 06/BTNN
7.	Quyết định tạm ứng kinh phí bồi thường	Mẫu 07/BTNN
8.	Thông báo yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ phục vụ xác minh thiệt hại.	Mẫu 08/BTNN
9.	Văn bản đề nghị cơ quan, tổ chức tham gia xác minh thiệt hại.	Mẫu 09/BTNN
10.	Biên bản thỏa thuận kéo dài thời hạn xác minh thiệt hại.	Mẫu 10/BTNN
11.	Biên bản xác minh thiệt hại.	Mẫu 11/BTNN
12.	Văn bản bổ sung nội dung yêu cầu bồi thường (trong cả quá trình giải quyết bồi thường đến trước thời điểm thương lượng việc bồi thường)	Mẫu 12/BTNN
13.	Báo cáo xác minh thiệt hại	Mẫu 13/BTNN
14.	Giấy mời tham gia thương lượng	Mẫu 14/BTNN
15.	Biên bản thương lượng việc bồi thường.	Mẫu 15/BTNN
16.	Biên bản kéo dài thời gian thương lượng theo thỏa thuận.	Mẫu 16/BTNN
17.	Biên bản kết quả thương lượng việc bồi thường	Mẫu 17/BTNN
18.	Quyết định giải quyết bồi thường	Mẫu 18/BTNN

19.	Biên bản giao quyết định giải quyết bồi thường	Mẫu 19/BTNN
20.	Quyết định hủy quyết định giải quyết bồi thường	Mẫu 20/BTNN
21.	Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định giải quyết bồi thường	Mẫu 21/BTNN
22.	Quyết định hoãn giải quyết bồi thường	Mẫu 22/BTNN
23.	Quyết định tiếp tục giải quyết bồi thường	Mẫu 23/BTNN
24.	Quyết định tạm đình chỉ giải quyết bồi thường	Mẫu 24/BTNN
25.	Quyết định đình chỉ giải quyết bồi thường	Mẫu 25/BTNN
26.	Thông báo về việc tổ chức thực hiện phục hồi danh dự	Mẫu 26/BTNN
27.	Văn bản đồng ý/không đồng ý/chưa thực hiện/từ chối quyền được phục hồi danh dự.	Mẫu 27/BTNN
28.	Biên bản trả lời thông báo tổ chức thực hiện phục hồi danh dự	Mẫu 28/BTNN
29.	Văn bản yêu cầu phục hồi danh dự	Mẫu 29/BTNN
30.	Nội dung bài xin lỗi, cải chính công khai khi tổ chức trực tiếp xin lỗi cải chính công khai.	Mẫu 30/BTNN
31.	Nội dung bài xin lỗi, cải chính công khai khi tổ chức đăng báo xin lỗi cải chính công khai.	Mẫu 31/BTNN
32.	Thông báo về việc chi trả tiền bồi thường	Mẫu 32/BTNN
33.	Quyết định thành lập Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả	Mẫu 33/BTNN
34.	Biên bản làm việc của Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả.	Mẫu 34/BTNN
35.	Văn bản kiến nghị việc ban hành quyết định hoàn trả trong trường hợp nhiều người thi hành công vụ thuộc nhiều cơ quan khác nhau gây thiệt hại	Mẫu 35/BTNN
36.	Quyết định hoàn trả	Mẫu 36/BTNN
37.	Quyết định giảm mức hoàn trả.	Mẫu 37/BTNN
38.	Quyết định miễn hoàn trả	Mẫu 38/BTNN
39.	Quyết định đình chỉ việc xem xét trách nhiệm hoàn trả.	Mẫu 39/BTNN
40.	Văn bản yêu cầu hỗ trợ, hướng dẫn	Mẫu 40/BTNN
41.	Danh mục vụ việc GQYCBT	Mẫu 41/BTNN

42.	Báo cáo công tác bồi thường năm...	Mẫu 42/BTNN
43.	Tổng hợp tình hình YCBT, GQBT và chi trả tiền bồi thường	Mẫu 43/BTNN

Mẫu 01/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/NĐ-CP ngày/..... của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

VĂN BẢN YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

Kính gửi:(1).....

Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức yêu cầu bồi thường:

.....(2).....

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế/Mã số của tổ chức:

.....(3).....

Địa chỉ:(4).....

Số điện thoại (nếu có):

Email (nếu có):

Là:(5).....

Phương thức nhận thông báo về việc giải quyết yêu cầu bồi thường:(6).....

Căn cứ:

-(7).....(nếu có)

Trên cơ sở đó, tôi đề nghị Quý cơ quan xem xét, giải quyết bồi thường thiệt hại theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, bao gồm các nội dung sau:

I. THIẾT HẠI YÊU CẦU BỒI THƯỜNG (8)

1. Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm (nếu có), mức yêu cầu bồi thường

.....

2. Thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút (nếu có), mức yêu cầu bồi thường

.....

3. Thiệt hại về vật chất do người bị thiệt hại chết (nếu có), mức yêu cầu bồi thường

.....

4. Thiệt hại về vật chất do sức khỏe bị xâm phạm (nếu có), mức yêu cầu bồi thường

.....

5. Thiệt hại về tinh thần (nếu có), mức yêu cầu bồi thường

.....

6. Các chi phí khác được bồi thường (nếu có), mức yêu cầu bồi thường

.....

Tổng số tiền yêu cầu bồi thường:(đồng)

(Viết bằng chữ:)

II. ĐỀ NGHỊ TẠM ỨNG KINH PHÍ BỒI THƯỜNG (nếu có)

1. Kinh phí đề nghị tạm ứng

Căn cứ quy định tại Điều 44 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Tôi đề nghị được tạm ứng kinh phí bồi thường đối với các khoản sau:

1.1. Thiệt hại về tinh thần

Số tiền đề nghị tạm ứng là:

.....đồng

(Viết bằng chữ:

.....)

Tài liệu, chứng cứ kèm theo (nếu có):

.....

1.2. Thiệt hại khác có thể tính được ngay mà không cần xác minh:(9).....

Số tiền đề nghị tạm ứng là:

.....đồng

(Viết bằng chữ:

.....)

Tài liệu, chứng cứ kèm theo (nếu có):

.....

1.3. Tổng số tiền đề nghị tạm ứng:

.....đồng.

(Viết bằng chữ:

.....)

2. Thông tin người nhận tạm ứng kinh phí bồi thường:

- Họ và tên:(10).....

- Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế:(11).....

- Địa chỉ:(12).....

- Phương thức nhận tạm ứng kinh phí bồi thường

.....(13).....

III. PHƯƠNG THỨC NHẬN TIỀN BỒI THƯỜNG

.....(14).....

IV. CÁC NỘI DUNG KHÁC CÓ LIÊN QUAN

1. Yêu cầu phục hồi danh dự (nếu có).....(15).....

2. Khôi phục quyền và các lợi ích hợp pháp khác (nếu có).....

3. Các yêu cầu khác.....(16).....

Đề nghị Quý Cơ quan xem xét, giải quyết bồi thường cho tôi/...(17)... theo quy định của pháp luật.

...(18)..... ngày ... tháng ... năm
Người yêu cầu bồi thường (19)

DANH MỤC GIẤY TỜ, TÀI LIỆU GỬI KÈM (nếu có):

.....(20).....

Ghi chú:

- Trường hợp người bị thiệt hại chỉ yêu cầu phục hồi danh dự thì văn bản yêu cầu bồi thường không cần nêu các nội dung tại mục I, II, III của văn bản yêu cầu bồi thường (thiệt hại yêu cầu bồi thường, đề nghị tạm ứng kinh phí và phương thức nhận tiền bồi thường).

- Văn bản yêu cầu bồi thường có thể được gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường số qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 01/BTNN:

(1) Ghi tên cơ quan giải quyết bồi thường là cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.

(2) Nếu người yêu cầu bồi thường là cá nhân người bị thiệt hại thì ghi họ tên của người bị thiệt hại hoặc người đại diện theo ủy quyền của người bị thiệt hại; đối với trường hợp người bị thiệt hại chết thì ghi họ tên người thừa kế của người bị thiệt hại; trường hợp có nhiều người thừa kế thì ghi họ tên người đại diện được cử ra; đối với trường hợp người yêu cầu bồi thường là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì ghi họ tên, địa chỉ của người đại diện theo pháp luật của cá nhân đó; nếu người yêu cầu bồi thường là tổ chức thì ghi tên tổ chức bị thiệt hại và ghi họ, tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức đó.

(3) Ghi số định danh cá nhân (theo căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước)/hộ chiếu (theo Hộ chiếu)/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của cá nhân người yêu cầu bồi thường; trường hợp là người đại diện theo pháp luật, người thừa kế hoặc người được ủy quyền thì ghi số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của người đó; ghi ngày cấp, nơi cấp căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước/hộ chiếu hoặc Giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế. Trường hợp người yêu cầu bồi thường là tổ chức thì ghi mã số doanh nghiệp/mã số thuế hoặc mã số khác được cấp cho tổ chức theo quy định của pháp luật chuyên ngành; nếu không có mã số thì ghi số, ngày cấp, nơi cấp Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị tương đương. Các giấy tờ, tài liệu chứng minh tư cách đại diện, thừa kế, ủy quyền được gửi kèm theo văn bản yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định này.

(4) Nếu người yêu cầu bồi thường là cá nhân thì ghi đầy đủ địa chỉ nơi cư trú tại thời điểm nộp văn bản yêu cầu bồi thường; nếu người yêu cầu bồi thường là cơ quan, tổ chức thì ghi địa chỉ trụ sở chính của cơ quan, tổ chức đó tại thời điểm nộp văn bản yêu cầu bồi thường.

(5) Ghi một trong các trường hợp:

- Trường hợp người yêu cầu bồi thường là người bị thiệt hại thì ghi: “người bị thiệt hại”;

- Trường hợp người bị thiệt hại chết thì ghi: “người thừa kế của (nêu tên của người bị thiệt hại).....”;

- Trường hợp có nhiều người thừa kế thì ghi: “người đại diện cho những người thừa kế của (nêu tên của người bị thiệt hại).....”.

- Trường hợp tổ chức bị thiệt hại đã chấm dứt tồn tại thì ghi: “đại diện cho ... (nêu tên tổ chức kế thừa quyền, nghĩa vụ)... kế thừa quyền và nghĩa vụ của.... (nêu tên tổ chức bị thiệt hại đã chấm dứt tồn tại) thực hiện quyền yêu cầu bồi thường”;

- Trường hợp phải có người đại diện theo pháp luật theo quy định của Bộ luật dân sự thì ghi: “người đại diện theo pháp luật của (nêu tên của người bị thiệt hại).....”;

- Trường hợp ủy quyền thực hiện quyền yêu cầu bồi thường thì ghi: “người/pháp nhân được (nêu tên của người bị thiệt hại hoặc người thừa kế của người bị thiệt

hại trong trường hợp người bị thiệt hại chết hoặc tổ chức kế thừa quyền, nghĩa vụ của tổ chức bị thiệt hại đã chấm dứt tồn tại hoặc người đại diện theo pháp luật của người bị thiệt hại thuộc trường hợp phải có người đại diện theo pháp luật theo quy định của Bộ luật dân sự) ủy quyền thực hiện yêu cầu bồi thường”.

(6) Ghi rõ phương thức đề nghị nhận thông báo về việc giải quyết yêu cầu bồi thường (trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, qua thư điện tử, qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) hoặc phương tiện điện tử khác) và địa chỉ, đầu mối nhận thông báo tương ứng với phương thức đã lựa chọn.

(7) Ghi văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường (số hiệu, ngày tháng năm ban hành, cơ quan ban hành và trích yếu của văn bản).

(8) Ghi từng loại thiệt hại cụ thể, cách tính và mức yêu cầu bồi thường theo quy định tương ứng từ Điều 22 đến Điều 28 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

(9) Ghi rõ loại thiệt hại nào đề nghị tạm ứng.

(10) Ghi họ tên người nhận tạm ứng kinh phí bồi thường.

(11) Ghi số, ngày cấp, nơi cấp căn cước công dân/thẻ căn cước hoặc hộ chiếu hoặc loại giấy tờ tương ứng của người nhận tạm ứng kinh phí bồi thường.

(12) Ghi địa chỉ của người nhận tạm ứng kinh phí bồi thường.

(13) Ghi phương thức nhận tạm ứng kinh phí bồi thường: nhận trực tiếp bằng tiền mặt hoặc nhận qua chuyển khoản. Trường hợp nhận qua chuyển khoản ghi rõ số tài khoản, chủ tài khoản, tên ngân hàng, chi nhánh nơi mở tài khoản của người nhận tạm ứng kinh phí bồi thường.

(14) Ghi phương thức nhận tiền bồi thường: nhận trực tiếp bằng tiền mặt tại cơ quan giải quyết bồi thường hoặc nhận qua chuyển khoản. Trường hợp nhận qua chuyển khoản ghi rõ số tài khoản, chủ tài khoản, tên ngân hàng, chi nhánh nơi mở tài khoản của người nhận tiền bồi thường. Trường hợp phương thức nhận tiền bồi thường giống với phương thức nhận tạm ứng kinh phí bồi thường tại mục II thì có thể ghi “như mục II”.

(15) Ghi rõ yêu cầu của mình về việc cơ quan giải quyết bồi thường thực hiện việc phục hồi danh dự.

(16) Ghi các yêu cầu khác của người yêu cầu bồi thường (ví dụ: yêu cầu được nhận văn bản giải quyết bồi thường qua phương tiện điện tử khác).

(17) Trường hợp tổ chức yêu cầu bồi thường thì ghi tên tổ chức.

(18) Ghi địa điểm làm văn bản yêu cầu bồi thường (ví dụ: Hà Nội).

(19) Trường hợp là cá nhân thì ký và ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ; trường hợp là tổ chức thì người đại diện theo pháp luật của tổ chức đó ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu.

(20) Ghi tên tài liệu, chứng cứ chứng minh cho những thiệt hại mà người yêu cầu bồi thường đề nghị Nhà nước bồi thường. Các tài liệu nên đánh số thứ tự.

Mẫu số 02/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(nếu có) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số:...../TB-...(1)... ..(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

GIẤY TIẾP NHẬN YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

Kính gửi:.....

Đĩa chi.....

Điện thoại:.....

Ngày...../...../.....,(1).....đã nhận được văn bản yêu cầu bồi thường/hồ sơ yêu cầu bồi thường của Ông/Bà qua.....(3).....Chúng tôi sẽ xử lý yêu cầu bồi thường của Ông/bà theo quy định.

Hồ sơ yêu cầu bồi thường gồm: (nếu có)

Nơi nhân:

- Như trên;
-(1).....(để biết);
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 02/BTNN

- (1) Ghi tên cơ quan tiếp nhận yêu cầu bồi thường.
- (2) Ghi theo địa danh nơi tiếp nhận.
- (3) Ghi hình thức tiếp nhận: Qua môi trường số/Trực tiếp/Bộ phận Một cửa/Qua dịch vụ bưu chính

Mẫu 03/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(nếu có) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số:...../TB-...(1)...

.....(2) ..., ngày ... tháng ... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc bổ sung hồ sơ yêu cầu bồi thường

Kính gửi:.....(3).....

Địa chỉ:.....(4).....

Ngày.... tháng....năm....,.....(5).....đã nhận được văn bản yêu cầu bồi thường của Ông/Bà nộp(6).....

.....(5).....đã tiến hành xem xét hồ sơ yêu cầu bồi thường và nhận thấy hồ sơ của Ông/Bà chưa đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số/...../NĐ-CP.

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số...../...../NĐ-CP(5).....yêu cầu Ông/Bà bổ sung giấy tờ sau¹:

1.....(7).....

2.....(7).....

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo này, Ông/Bà phải bổ sung giấy tờ nêu trên vào hồ sơ yêu cầu bồi thường. Nếu Ông/Bà không bổ sung hồ sơ trong thời hạn quy định,.....(5).....sẽ không thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường của Ông/Bà theo quy định tại khoản 3 Điều 43 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và khoản 3 Điều 16 Nghị định số/...../NĐ-CP./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

⁽¹⁾ Trường hợp Ông/Bà nộp hồ sơ trực tiếp mà các giấy tờ, tài liệu và chứng cứ là bản sao thì phải mang bản chính để đối chiếu; trường hợp Ông/Bà gửi hồ sơ bổ sung qua dịch vụ bưu chính thì các giấy tờ, tài liệu và chứng cứ phải là bản sao có chứng thực theo quy định của pháp luật về chứng thực; trường hợp Ông/Bà nộp hồ sơ qua Công dịch vụ công quốc gia/Ứng dụng VneID/Phương tiện khác theo quy định của pháp luật giấy tờ, tài liệu nộp phải đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 03/BTNN:

- (1) Chữ viết tắt của cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3)(4) Ghi thông tin người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (5) Ghi tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (6) Ghi hình thức nộp hồ sơ của người yêu cầu bồi thường: nộp trực tiếp/bộ phận Một cửa/môi trường số/dịch vụ bưu chính.
- (7) Ghi rõ tên, loại giấy tờ, tài liệu phải nộp bổ sung.

Mẫu 04/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(nếu có) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số:...../TB-...(1)...

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc.....(3).....yêu cầu bồi thường

Kính gửi:.....(4).....

Địa chỉ.....(5).....

Ngày...../...../.....,.....(6).....đã nhận được hồ sơ của Ông/Bà
yêu cầu(6).....giải quyết bồi thường.

Sau khi xem xét hồ sơ yêu cầu bồi thường của Ông/Bà, ...(6)... nhận thấy:

.....(7)..... /.

Nơi nhận:

- Như trên;
-(8).....(để biết);
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 04/BTNN:

- (1) Chữ viết tắt của cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3) Trường hợp là Thông báo thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường ghi: “thụ lý hồ sơ”. Trường hợp là Thông báo không thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường ghi: “không thụ lý hồ sơ”.
- (4) (5) Ghi thông tin người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (6) Tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (7) Ghi theo một trong hai trường hợp sau:
 - Trường hợp Thông báo này là Thông báo thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường ghi:

“Hồ sơ của Ông/Bà đầy đủ điều kiện thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 43 Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước, ...(tên cơ quan giải quyết bồi thường)... thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường của Ông/Bà và thông báo để Ông/Bà được biết”.
 - Trường hợp Thông báo này là Thông báo không thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường ghi:

Căn cứ theo quy định tại điểm..... khoản 2/khoản 3 Điều 43 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, ...(tên cơ quan giải quyết bồi thường)... không thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường của Ông/Bà vì ...(ghi lý do không thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường tương ứng với quy định tại các điểm của khoản 2/khoản 3 Điều 43 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước).
- Do vậy, ...(tên cơ quan giải quyết bồi thường)... trả lại hồ sơ yêu cầu bồi thường (gửi kèm Thông báo này) và thông báo để Ông/Bà được biết”.
- (8) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

Mẫu 05/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN

(nếu có)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số:...../TB-...(1)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc dừng giải quyết yêu cầu bồi thường

Kính gửi:.....(3).....

Địa chỉ.....(4).....

Vụ việc yêu cầu bồi thường của Ông/Bà đã được(5)..... thụ lý và thông báo cho Ông/Bà theo Thông báo số ...(6)..... Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện việc giải quyết yêu cầu bồi thường, ...(5)..... nhận thấy(7)..... quy định tại...(8).... Điều 43 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 43 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16), ...(5)..... dừng việc giải quyết yêu cầu bồi thường và(9)...../.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...(10)....(để biết);
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 05/BTNN:

- (1) Chữ viết tắt của cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3)(4) Ghi thông tin người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (5) Ghi tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (6) Ghi số, ngày tháng ban hành Thông báo thụ lý yêu cầu bồi thường.
- (7) Ghi nội dung quy định tương ứng với các điểm quy định tại khoản 2 hoặc khoản 4 Điều 43 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.
- (8) Ghi điểm, khoản tương ứng với lý do dừng việc giải quyết bồi thường quy định tại khoản 2 hoặc tại khoản 4 Điều 43 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.
- (9) Ghi theo một trong hai trường hợp sau:
 - Trường hợp dừng giải quyết bồi thường thuộc một trong các căn cứ quy định tại điểm b, c, d, đ, e, g khoản 2 Điều 43 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước thì ghi: trả lại hồ sơ yêu cầu bồi thường cho Ông/Bà (gửi kèm Thông báo này)
 - Trường hợp dừng giải quyết bồi thường theo quy định tại khoản 4 Điều 43 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước thì ghi: chuyển hồ sơ đến(cơ quan có thẩm quyền giải quyết bồi thường)..... để giải quyết.
- (10) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

Mẫu 06/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(nếu có) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số:...../QĐ-...(1)...

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Cử người giải quyết bồi thường

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
CƠ QUAN GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG (3)**

Căn cứ khoản 1 Điều 43 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 81/2025/QH15 và Luật số 15/2026/QH16);

Đề giải quyết yêu cầu bồi thường của Ông/Bà.....(4).....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử Ông/Bà(5).....Chức vụ:..... là người giải quyết bồi thường đối với yêu cầu bồi thường của Ông/Bà.....(4).....Địa chỉ:.....(4).....

Điều 2. Ông/Bà(5)..... có trách nhiệm thực hiện việc giải quyết yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Ông/Bà.....(5).....và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
-(6).....;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 06/BTNN:

- (1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3) Ghi chức vụ của người đứng đầu cơ quan giải quyết bồi thường, ví dụ trường hợp Sở A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Giám đốc Sở A”; trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A”.
- (4) Ghi thông tin người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (5) Ghi họ tên người được cử làm người giải quyết bồi thường.
- (6) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

Mẫu 07/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(nếu có)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số:...../QĐ-...(1)...

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tạm ứng kinh phí bồi thường

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
CƠ QUAN GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG (3)**

Căn cứ Điều 44 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 81/2025/QH15 và Luật số 15/2026/QH16;

Căn cứ.....(4).....;

Căn cứ Văn bản yêu cầu bồi thường ngày ../.../... của Ông/Bà....(5)....;

Xét đề nghị của Ông/Bà(6).....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm ứng kinh phí bồi thường thiệt hại cho Ông/Bà.....(5).....

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế/Mã số của tổ chức:
.....(7).....

Địa chỉ:(8).....

Số tiền tạm ứng kinh phí bồi thường: đồng.

(Viết bằng chữ:.....)

Tương ứng.....% trên tổng số tiền tạm ứng được tính theo các thiệt hại dưới đây:

- Thiệt hại về tinh thần:.....đồng;

- Thiệt hại khác có thể tính được ngay mà không cần xác minh:.....đồng.

Điều 2.²

- Họ và tên người nhận tạm ứng kinh phí bồi thường:.....(9)....

² Điều khoản này của Quyết định chỉ áp dụng đối với trường hợp người yêu cầu bồi thường và người nhận tạm ứng kinh phí bồi thường khác nhau.

- Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế:

.....(10).....

- Địa chỉ:(11).....

Điều 3. Số tiền tạm ứng kinh phí bồi thường được chi theo phương thức

.....(12).....

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5.(5), (9) nếu có).....và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
-(13).....;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng
dấu)*

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 07/BTNN:

- (1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3) Ghi chức vụ của người đứng đầu cơ quan giải quyết bồi thường, ví dụ trường hợp Sở A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Giám đốc Sở A”; trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A”
- (4) Ghi tên văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường (số hiệu, ngày tháng năm ban hành, cơ quan ban hành và trích yếu của văn bản).
- (5) (7) (8) Ghi thông tin người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (6) Ghi họ tên người giải quyết bồi thường.
- (9) Ghi họ tên người nhận tạm ứng kinh phí bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường (nếu có).
- (10) Ghi số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của người đó; ghi ngày cấp, nơi cấp căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước/hộ chiếu hoặc Giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của người nhận tạm ứng kinh phí bồi thường.
- (11) Ghi địa chỉ nơi cư trú của người nhận tạm ứng kinh phí bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (12) Ghi một trong hai phương thức chi tạm ứng kinh phí bồi thường sau:
 - Chi trực tiếp bằng tiền mặt cho người nhận tạm ứng kinh phí bồi thường tại trụ sở ...*(tên cơ quan giải quyết bồi thường)*.....
 - Chi qua chuyển khoản. Ghi số tài khoản, chủ tài khoản, nơi mở tài khoản của người nhận tiền tạm ứng kinh phí bồi thường.
- (13) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

Mẫu số 08/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(nếu có)
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
Số:...../TB-...(1).....(2) ..., ngày ... tháng ... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc cung cấp tài liệu, chứng cứ phục vụ xác minh thiệt hại

Kính gửi:.....(3).....

Địa chỉ:.....(4).....

Điện thoại:.....

Ngày.... tháng....năm....(5).....đã nhận được hồ sơ yêu cầu bồi thường của Ông/Bà.

.....(5).....đã tiến hành xem xét hồ sơ yêu cầu bồi thường và xác minh thiệt hại. Trong quá trình xác minh thiệt hại, chúng tôi nhận thấy vụ việc yêu cầu bồi thường của Ông/bà cần phải một số tài liệu, chứng cứ làm cơ sở để xác minh thiệt hại

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 45 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16).....(5)....yêu cầu Ông/Bà bổ sung tài liệu chứng cứ phục vụ xác minh thiệt hại, cụ thể như sau:

1.....(6).....

2.....(6).....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 08/BTNN:

- (1) Chữ viết tắt của cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3)(4) Ghi thông tin người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (5) Ghi tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (6) Ghi rõ tên, loại giấy tờ, tài liệu chứng cứ phục vụ xác minh thiệt hại.

Mẫu số 09/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

**TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ
CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC
TÊN CƠ QUAN TỔ CHỨC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....

....., ngày ... tháng ... năm.....

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ
Cử người tham gia xác minh thiệt hại**

Kính gửi:.....

Căn cứ khoản 4 Điều 45 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 số 10/2017/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16); Nghị định số ngày tháng năm của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Trên cơ sở yêu cầu bồi thường của Ông/Bà.....(1).....,.....(2)..... đã thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường và đang tiến hành xác minh thiệt hại đối với vụ việc. Tuy nhiên, do vụ việc có tính chất phức tạp, ...(2).... đề nghị Quý cơ quan cử người đại diện cơ quan tham gia xác minh thiệt hại đối với vụ việc và thông báo cho(2)... trước ngày.....

Thông tin liên hệ: Ông/Bà.....Chức vụ:.....
Điện thoại:.....Email:.....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Người yêu cầu bồi thường;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu 09/BTNN:

- (1) Ghi thông tin người yêu cầu bồi thường
- (2) Ghi tên cơ quan giải quyết bồi thường

Mẫu số 10/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Thỏa thuận kéo dài thời gian xác minh thiệt hại

Hôm nay, vào hồi, ngày..../...../....., tại....., chúng tôi gồm có:

1. Người yêu cầu bồi thường

Họ và tên:

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế/Mã số của tổ chức:

Địa chỉ:.....

2. Người giải quyết bồi thường

Họ và tên:.....

Chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

(Theo Quyết định số.....ngày..../...../..... của về việc cử người giải quyết bồi thường)

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16), chúng tôi thống nhất kéo dài thời hạn xác minh thiệt hại thêm ngày

Việc kéo dài thời hạn xác minh thiệt hại được tính từ ngày..../...../.....đến ngày..../...../.....Thời gian thỏa thuận kéo dài không tính vào thời gian giải quyết yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16).

Lý do kéo dài thời hạn xác minh thiệt hại:.....

.....

.....

Biên bản này gồm có trang, được lập thành bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ bản.

Sau khi đọc lại biên bản, những người có mặt đồng ý về nội dung biên bản, không có ý kiến gì khác và cùng ký xác nhận vào từng trang của biên bản./.

NGƯỜI YÊU CẦU BỒI THƯỜNG NGƯỜI GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG

(ký và ghi rõ họ tên)

(ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 11/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Xác minh thiệt hại (lần.....)

Hôm nay, hồi giờ..... ngày / /

Tại:.....

Chúng tôi gồm:

1. Chức vụ:.....;

.....

2. Chức vụ:.....;

.....

3..... Chức vụ:.....;

.....

Cá nhân/ tổ chức bị thiệt hại (*trường hợp cần thiết phải có mặt*) là:

Tên cá nhân/tổ chức:

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế/Mã số của tổ chức:

Địa chỉ:

Với sự chứng kiến (nếu có) của:

1. Ông (bà) Nghề nghiệp, chức vụ:.....;

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế

Địa chỉ thường trú:.....;

2. Ông (bà) Nghề nghiệp, chức vụ:.....;

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế

Địa chỉ thường trú:.....;

Tiến hành lập biên bản xác định thiệt hại với nội dung cụ thể như sau:

1. Thiệt hại(Ghi nội dung thiệt hại được xác minh cụ thể).....

1.1. Nội dung thiệt hại theo văn bản yêu cầu bồi thường

.....

1.2. Kết quả xác minh

- Cách thức xác minh thiệt hại:
- Văn bản hoặc căn cứ để xác minh:
- Cách tính:.....
- Đề xuất mức bồi thường:.....

2. Thiệt hại(Ghi nội dung thiệt hại được xác minh cụ thể).....

2.1. Nội dung thiệt hại theo văn bản yêu cầu bồi thường

.....

2.2. Kết quả xác minh

- Cách thức xác minh thiệt hại:
- Văn bản hoặc căn cứ để xác minh:
- Cách tính:.....
- Đề xuất mức bồi thường:.....

3. Thiệt hại(Ghi nội dung thiệt hại được xác minh cụ thể).....

3.1. Nội dung thiệt hại theo văn bản yêu cầu bồi thường

.....

3.2. Kết quả xác minh

- Cách thức xác minh thiệt hại:
- Văn bản hoặc căn cứ để xác minh:
- Cách tính:.....
- Đề xuất mức bồi thường:.....

4. Các nội dung khác

.....

.....

Biên bản này gồm có trang, được lập thành bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau.

Sau khi đọc lại biên bản, những người có mặt đồng ý về nội dung biên bản, không có ý kiến gì khác và cùng ký xác nhận vào từng trang của biên bản hoặc có ý kiến khác như sau:

Ý kiến bổ sung khác (nếu có).

.....

.....

Việc xác minh thiệt hại kết thúc vào giờ, ngày..../...../...../.

**CÁ NHÂN HOẶC ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC BỊ THIẾT HẠI**

(trường hợp bắt buộc phải có mặt)

*Ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên và
chức vụ)*

**ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN (nếu
có)**

*Ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên và
chức vụ)*

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

*Ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên và
chức vụ)*

**NGƯỜI GIẢI QUYẾT BỒI
THƯỜNG**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**CÁ NHÂN, TỔ CHỨC CÓ LIÊN
QUAN (nếu có)**

*Ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên và
chức vụ)*

Mẫu số 12/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN BỔ SUNG YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

Kính gửi:

Tên tôi là:.....

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế/Mã số của tổ chức:(1).....

Địa chỉ:

Số điện thoại (nếu có):.....

Email (nếu có):.....

Ngày..... tôi có gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường đến(2).... yêu cầu giải quyết theo quy định. Vụ việc yêu cầu bồi thường của tôi đã được.... (2).... thụ lý theo Thông báo thụ lý số ... ngày ... tháng ... năm ...

Tại Văn bản yêu cầu bồi thường ngày....., tôi yêu cầu các nội dung sau:

.....(3).....

Tại văn bản này tôi đề nghị bổ sung nội dung yêu cầu bồi thường như sau:

.....(4).....

Tài liệu chứng cứ gửi kèm theo:(5).....

Tôi đề nghị(2) xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

..... ngày ... tháng ... năm

Người yêu cầu bồi thường

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 12/BTNN:

(1) Ghi số định danh cá nhân (theo căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước)/hộ chiếu (theo Hộ chiếu)/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của cá nhân người yêu cầu bồi thường; trường hợp là người đại diện theo pháp luật, người thừa kế hoặc người được ủy quyền thì ghi số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của người đó; ghi ngày cấp, nơi cấp căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước/hộ chiếu hoặc Giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế. Trường hợp người yêu cầu bồi thường là tổ chức thì ghi mã số doanh nghiệp/mã số thuế hoặc mã số khác được cấp cho tổ chức theo quy định của pháp luật chuyên ngành; nếu không có mã số thì ghi số, ngày cấp, nơi cấp Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị tương đương. Các giấy tờ, tài liệu chứng minh tư cách đại diện, thừa kế, ủy quyền được gửi kèm theo văn bản yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều Nghị định này.

Thông tin ghi thống nhất với văn bản yêu cầu bồi thường trước đây đã gửi cơ quan giải quyết bồi thường.

(2) Ghi tên cơ quan giải quyết bồi thường.

(3) Ghi các nội dung yêu cầu bồi thường tại văn bản yêu cầu bồi thường trước đây.

(4) Ghi các nội dung yêu cầu bồi thường được bổ sung.

(5) Ghi các tài liệu, chứng cứ (nếu có).

Mẫu 13/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(nếu có) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số:...../BC-...(1)...

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

BÁO CÁO

Xác minh thiệt hại

Căn cứ Điều 45 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 81/2025/QH15 và Luật số 15/2026/QH16; căn cứ Điều 20 Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, trên cơ sở hồ sơ yêu cầu bồi thường của Ông/Bà...(3).....yêu cầu(4)..... giải quyết bồi thường, từ ngày../.../....đến ngày../.../...., ...(4)..... đã tiến hành xác minh thiệt hại. Việc xác minh thiệt hại đối với vụ việc yêu cầu bồi thường của Ông/Bà...(3)... có sự tham gia của(5)... Kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ XÁC MINH THIẾT HẠI

1. Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm (nếu có)

1.1. Thiệt hại theo văn bản yêu cầu bồi thường (*tên thiệt hại, cách tính, mức yêu cầu bồi thường, tài liệu, chứng cứ chứng minh...*)

.....(6).....

1.2. Kết quả xác minh

- Địa điểm:.....
- Thành phần:
- Thời gian thực hiện:.....
- Cách thức xác minh thiệt hại:
- Cách tính:.....
- Đề xuất mức bồi thường:.....
- Biên bản xác minh thiệt hại:(7).....

2. Thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút (nếu có)

2.1. Thiệt hại theo văn bản yêu cầu bồi thường (*tên thiệt hại, cách tính, mức yêu cầu bồi thường, tài liệu, chứng cứ chứng minh...*)

.....(6).....

2.2. Kết quả xác minh

- Địa điểm:.....
- Thành phần :
- Thời gian thực hiện:.....
- Cách thức xác minh thiệt hại:
- Cách tính:.....
- Đề xuất mức bồi thường:.....
- Biên bản xác minh thiệt hại:(7).....

3. Thiệt hại về vật chất do người bị thiệt hại chết (nếu có)

3.1. Thiệt hại theo văn bản yêu cầu bồi thường (*tên thiệt hại, cách tính, mức yêu cầu bồi thường, tài liệu, chứng cứ chứng minh...*)

.....(6).....

3.2. Kết quả xác minh

- Địa điểm:.....
- Thành phần :
- Thời gian thực hiện:.....
- Cách thức xác minh thiệt hại:
- Cách tính:.....
- Đề xuất mức bồi thường:.....
- Biên bản xác minh thiệt hại:(7).....

4. Thiệt hại về vật chất do sức khỏe bị xâm phạm (nếu có)

4.1. Thiệt hại theo văn bản yêu cầu bồi thường (*tên thiệt hại, cách tính, mức yêu cầu bồi thường, tài liệu, chứng cứ chứng minh...*)

.....(6).....

4.2. Kết quả xác minh

- Địa điểm:.....
- Thành phần :
- Thời gian thực hiện:.....

- Cách thức xác minh thiệt hại:
- Cách tính:.....
- Đề xuất mức bồi thường:.....
- Biên bản xác minh thiệt hại:(7).....

5. Thiệt hại về tinh thần (nếu có)

5.1. Thiệt hại theo văn bản yêu cầu bồi thường (*tên thiệt hại, cách tính, mức yêu cầu bồi thường, tài liệu, chứng cứ chứng minh...*)

.....(6).....

5.2. Kết quả xác minh

- Địa điểm:.....
- Thành phần :
- Thời gian thực hiện:.....
- Cách thức xác minh thiệt hại:
- Cách tính:.....
- Đề xuất mức bồi thường:.....
- Biên bản xác minh thiệt hại:(7).....

6. Các chi phí khác được bồi thường (nếu có)

6.1. Các chi phí khác được bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường (*tên thiệt hại, cách tính, mức yêu cầu bồi thường, tài liệu, chứng cứ chứng minh...*).....(6).....

6.2. Kết quả xác minh

- Địa điểm:.....
- Thành phần :
- Thời gian thực hiện:.....
- Cách thức xác minh thiệt hại:
- Cách tính:.....
- Đề xuất mức bồi thường:.....
- Biên bản xác minh thiệt hại:(7).....

II. THỎA THUẬN VIỆC KÉO DÀI THỜI GIAN XÁC MINH THIẾT HẠI (nếu có)

.....(8).....

III. CÁC NỘI DUNG KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN QUÁ TRÌNH XÁC MINH THIẾT HẠI (nếu có)

.....

IV. ĐỀ XUẤT

1. Đề xuất về thiệt hại được bồi thường:

1.1. Các thiệt hại theo văn bản yêu cầu bồi thường.....

1.2. Các thiệt hại được bồi thường:.....

2. Đề xuất về tổng số tiền bồi thường

2.1. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường

Số tiền:.....đồng

(Viết bằng chữ:.....)

2.2 Tổng số tiền đề xuất bồi thường sau khi xác minh thiệt hại

Số tiền:.....đồng

(Viết bằng chữ:.....)

Trên đây là Báo cáo xác minh thiệt hại đối với vụ việc yêu cầu bồi thường của Ông/Bà(3)..... ./.

Nơi nhận:

-(9).....;

-(3).....;

- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 13/BTNN:

- (1) Chữ viết tắt của cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3) Ghi thông tin người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (4) Ghi tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (5) Ghi họ tên, chức vụ, tên đơn vị công tác của người tham gia xác minh thiệt hại của cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước có thẩm quyền, cơ quan tài chính có thẩm quyền (nếu có).
- (6) Ghi theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (7) Ghi ngày ban hành biên bản xác minh thiệt hại.
- (8) Ghi nội dung thỏa thuận theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Ghi ngày ban hành biên bản thương lượng việc bồi thường.
- (9) Cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước có thẩm quyền.

Mẫu số 14/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TC CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:..../GM-.(1).....

...(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

GIẤY MỜI

Tham gia thương lượng việc giải quyết bồi thường

Kính gửi:.....(3).....

Trên cơ sở hồ sơ yêu cầu bồi thường của Ông/Bà(4)....., ...(5).....đã thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường và tiến hành xác minh thiệt hại đối với vụ việc yêu cầu bồi thường. Căn cứ quy định tại Điều 46 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16),.....(5)..... tổ chức buổi thương lượng việc bồi thường thiệt hại.

Thời gian:.....

Địa điểm:.....

Đề nghị(6).....tham gia buổi thương lượng theo quy định pháp luật³.

Thông tin liên hệ:.....

Tài liệu gửi kèm.....(7).....

Nơi nhận:

- Như trên;
-(8).....(để biết);
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

³ Trường hợp giấy mời được gửi cho người yêu cầu bồi thường thì ghi chú nội dung này vào mẫu, cụ thể: “Trường hợp người yêu cầu bồi thường 02 lần từ chối nhận giấy mời tham gia thương lượng hoặc 02 lần không đến địa điểm thương lượng khi đã nhận giấy mời mà không có lý do chính đáng, cơ quan giải quyết bồi thường sẽ ra quyết định giải quyết bồi thường theo quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 47 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16)”.

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 14/BTNN:

(1) Chữ viết tắt của cơ quan giải quyết bồi thường.

(2) Ghi địa điểm của cơ quan giải quyết bồi thường.

(3) Trường hợp giấy mời gửi cho người yêu cầu bồi thường thì ghi họ tên người yêu cầu bồi thường và địa chỉ theo văn bản yêu cầu bồi thường. Trường hợp giấy mời gửi cho cơ quan, tổ chức thuộc thành phần tham gia thương lượng theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Luật thì ghi tên cơ quan, tổ chức.

(4) Ghi họ tên người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.

(5) Ghi tên cơ quan, tổ chức giải quyết bồi thường.

(6) Trường hợp giấy mời gửi cho người yêu cầu bồi thường thì ghi họ tên người yêu cầu bồi thường. Trường hợp giấy mời gửi cho cơ quan, tổ chức thuộc thành phần tham gia thương lượng theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Luật thì ghi “*cơ quan cử người*”.

(7) Trường hợp giấy mời gửi cho người yêu cầu bồi thường thì không ghi nội dung này. Trường hợp giấy mời gửi cho cơ quan, tổ chức thuộc thành phần tham gia thương lượng theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Luật thì liệt kê giấy tờ, tài liệu liên quan đến việc thương lượng và gửi kèm giấy mời.

(8) Ghi cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường

Mẫu số 15/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN

**Thương lượng việc bồi thường
(lần.....)**

Hôm nay, ngày/...../....., tại.....

.....(1).....tổ
chức thương lượng việc bồi thường đối với vụ việc yêu cầu bồi thường của
...(2).... cụ thể như sau:

I. Thành phần tham gia thương lượng

1. Đại diện lãnh đạo cơ quan giải quyết bồi thường

Ông (bà).....Chức vụ:.....

2. Người giải quyết bồi thường

Ông (bà).....Chức vụ:.....

3. Đại diện cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường

Ông (bà).....Chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

4. Người yêu cầu bồi thường

Họ và tên:

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế/Mã số của
tổ chức:(3).....

Địa chỉ.....

5. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu bồi thường
(nếu có)

Họ và tên:

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế :.....

6. Đại diện cơ quan tài chính cùng cấp (nếu cần thiết)

Ông (bà).....Chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

7. Đại diện Viện kiểm sát có thẩm quyền (*trường hợp vụ việc yêu cầu bồi thường trong hoạt động tố tụng*)

Ông (bà).....Chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

8. Đại diện cơ quan.....(*nếu cần thiết*)

Ông (bà).....Chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

9. Người thi hành công vụ gây thiệt hại (*nếu cần thiết*)

Họ và tên:

Thẻ Căn cước công dân/Thẻ Căn cước/Căn cước điện tử/Giấy chứng nhận căn cước:.....

Địa chỉ.....

II. Nội dung thương lượng

1. Ý kiến của người yêu cầu bồi thường và cung cấp bổ sung tài liệu, chứng cứ liên quan đến yêu cầu bồi thường của mình (*nếu có*)

.....

2. Người giải quyết bồi thường công bố báo cáo xác minh thiệt hại

.....

3. Nội dung trao đổi, thảo luận của người giải quyết bồi thường và người yêu cầu bồi thường về các nội dung thương lượng:

3.1. Các loại thiệt hại được bồi thường

3.2. Số tiền bồi thường

3.3. Khôi phục quyền và lợi ích hợp pháp khác (*nếu có*)

3.4. Phương thức chi trả tiền bồi thường

3.5. Hình thức, người nhận quyết định giải quyết bồi thường

3.6. Thỏa thuận việc quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực sớm hơn thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật

3.7. Các nội dung khác có liên quan đến việc giải quyết bồi thường.

4. Ý kiến của đại diện cơ quan giải quyết bồi thường

.....

5. Ý kiến của người thi hành công vụ gây thiệt hại (*nếu có*);

.....

6. Ý kiến của đại diện cơ quan tài chính (nếu có);

.....

7. Ý kiến của đại diện cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường

.....

8. Ý kiến của đại diện cơ quan giải quyết bồi thường giải thích về quyền của người yêu cầu bồi thường sau khi kết thúc thương lượng

.....

III. Những nội dung đã được các bên thống nhất, không thống nhất

1. Nội dung thống nhất

.....

2. Nội dung không thống nhất

.....

Biên bản đã được đọc cho mọi người tham gia thương lượng cùng nghe và nhất trí cùng ký tên dưới đây. Cuộc thương lượng kết thúc vào hồi.....giờ, ngày...../...../...../...../.

....., ngày..... tháng.....năm.....

Người yêu cầu bồi thường

(Ký và ghi rõ họ tên)

Cơ quan giải quyết bồi thường

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Cơ quan quản lý nhà nước về công
tác bồi thường**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người giải quyết bồi thường

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Viện kiểm sát có thẩm quyền
trong lĩnh vực tố tụng (nếu có)**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Cơ quan tài chính cùng cấp (nếu
có)**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Người thi hành công vụ gây thiệt
hại (nếu có)**

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 15/BTNN:

(1) Ghi tên cơ quan giải quyết bồi thường

(2) Ghi tên và địa chỉ của người yêu cầu bồi thường.

(3) Ghi số định danh cá nhân (theo căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước)/hộ chiếu (theo Hộ chiếu)/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của cá nhân người yêu cầu bồi thường; trường hợp là người đại diện theo pháp luật, người thừa kế hoặc người được ủy quyền thì ghi số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của người đó; ghi ngày cấp, nơi cấp căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước/hộ chiếu hoặc Giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế. Trường hợp người yêu cầu bồi thường là tổ chức thì ghi mã số doanh nghiệp/mã số thuế hoặc mã số khác được cấp cho tổ chức theo quy định của pháp luật chuyên ngành; nếu không có mã số thì ghi số, ngày cấp, nơi cấp Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị tương đương. Các giấy tờ, tài liệu chứng minh tư cách đại diện, thừa kế, ủy quyền được gửi kèm theo văn bản yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều Nghị định này.

(4) Ghi nội dung trao đổi, thảo luận cụ thể theo từng buổi thương lượng: các loại thiệt hại được bồi thường; số tiền bồi thường; khôi phục quyền và lợi ích hợp pháp khác (nếu có); phương thức chi trả tiền bồi thường; hình thức, người nhận quyết định giải quyết bồi thường, Thỏa thuận việc quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực sớm hơn thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật, các nội dung khác có liên quan đến việc giải quyết bồi thường.

Mẫu số 16/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Thỏa thuận kéo dài thời gian thương lượng

Hôm nay, vào hồi, ngày..../...../....., tại....., chúng tôi gồm có:

1. Người yêu cầu bồi thường

Họ và tên:

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế/Mã số của tổ chức:

Địa chỉ.....

2. Người giải quyết bồi thường

Họ và tên:.....

Chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

(Theo Quyết định số.....ngày..../...../..... của về việc cử người giải quyết bồi thường)

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16), chúng tôi thống nhất kéo dài thời hạn thương lượng thêm ngày

Việc kéo dài thời hạn thương lượng được tính từ ngày..../...../.....đến ngày..../...../.....Thời gian thỏa thuận kéo dài không tính vào thời gian giải quyết yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16).

Lý do kéo dài thời hạn thương lượng:.....

.....

Biên bản này gồm có trang, được lập thành bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ bản.

Sau khi đọc lại biên bản, những người có mặt đồng ý về nội dung biên bản, không có ý kiến gì khác và cùng ký xác nhận vào từng trang của biên bản./.

NGƯỜI YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

(ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG

(ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu 17/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Kết quả thương lượng việc bồi thường

Hôm nay, vào hồi.....giờ....phút ngày/...../., tại.....(1)....., trên cơ sở.....(2)....., ...(3).....lập biên bản kết quả thương lượng về vụ việc yêu cầu bồi thường của Ông/Bà.....(4)....., cụ thể như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM GIA THƯƠNG LƯỢNG (5)

1. Đại diện lãnh đạo cơ quan giải quyết bồi thường chủ trì thương lượng việc bồi thường:

Ông/Bà.....Chức vụ:.....

2. Người giải quyết bồi thường

Ông/Bà.....Chức vụ:.....

3. Đại diện cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước

Ông/Bà.....Chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

4. Đại diện cơ quan tài chính cùng cấp *(nếu có)*

Ông/Bà.....Chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

5. Đại diện Viện kiểm sát có thẩm quyền (áp dụng trong trường hợp vụ việc yêu cầu bồi thường trong hoạt động tố tụng hình sự)

Ông/Bà.....Chức vụ:.....

Đơn vị công tác:.....

6. Người yêu cầu bồi thường

Họ và tên:

Địa chỉ:.....

7. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu bồi thường *(nếu có)*

Họ và tên:

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế:.....

8. Cá nhân, tổ chức khác (nếu có)

Họ và tên:

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế:.....

Địa chỉ:.....

9. Người thi hành công vụ gây thiệt hại (nếu có)

Họ và tên:

Đơn vị công tác:.....

II. KẾT QUẢ THƯƠNG LƯỢNG (6)

1. Các loại thiệt hại được bồi thường

.....

2. Số tiền bồi thường

.....

3. Khôi phục quyền và lợi ích hợp pháp khác (nếu có)

.....

4. Phương thức chi trả tiền bồi thường

.....

5. Thỏa thuận hiệu lực sớm hơn của quyết định giải quyết bồi thường (nếu có).....

6. Các nội dung khác có liên quan đến việc giải quyết bồi thường (nếu có)

.....

7. Ý kiến của các thành phần tham gia thương lượng

.....

III. KẾT LUẬN:

.....(7).....

Biên bản được lập thành..... bản vào hồi.....giờ...phút ngày/...../..... và được đọc cho mọi người tham gia thương lượng cùng nghe và nhất trí cùng ký tên vào biên bản. Biên bản được giao cho mỗi người 01 bản.

Người yêu cầu bồi thường
(Ký và ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ)

**Đại diện cơ quan giải quyết
bồi thường**
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Đại diện cơ quan quản lý nhà nước về
công tác bồi thường nhà nước**
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Đại diện Viện kiểm sát có
thẩm quyền trong lĩnh vực
tổ tụng hình sự**
(nếu có)
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cá nhân, đại diện tổ chức khác
(nếu có)
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người giải quyết bồi thường
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Đại diện cơ quan tài chính
cùng cấp (nếu có)**
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Người thi hành công vụ
gây thiệt hại (nếu có)**
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 17/BTNN:

(1) Trường hợp người yêu cầu bồi thường là cá nhân thì địa điểm thương lượng là trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người yêu cầu bồi thường cư trú. Trường hợp người yêu cầu bồi thường là tổ chức thì địa điểm thương lượng là trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở của tổ chức đó. Trường hợp các bên thỏa thuận thì địa điểm theo sự thỏa thuận của các bên.

(2) Liệt kê các biên bản thương lượng (ghi rõ ngày, tháng, năm lập biên bản).

(3) Ghi tên cơ quan giải quyết bồi thường.

(4) Ghi họ tên người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.

(5) Mục này ghi thành phần tham gia buổi làm việc tại thời điểm lập biên bản.

(6) Ghi nhận lại nội dung của các biên bản thương lượng.

(7) Ghi rõ kết quả thương lượng giải quyết bồi thường: những nội dung thương lượng thành, nội dung thương lượng không thành.

Mẫu 18/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số .../.../ND-CP ngày .../.../... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(nếu có) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số:...../QĐ-...(1)...

...(2)...., ngày ... tháng ... năm...

QUYẾT ĐỊNH

Giải quyết bồi thường

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
CƠ QUAN GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG (3)**

Căn cứ Điều 47 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 81/2025/QH15 và Luật số 15/2026/QH16;

Căn cứ Nghị định số .../.../ND-CP ngày .../.../... của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước;

Căn cứ.....(4).....;

Căn cứ.....(5).....(nếu có);

Căn cứ(6).....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường thiệt hại cho Ông/Bà.....(7).....

Địa chỉ:(8).....

Tổng số tiền bồi thường là: đồng

(Viết bằng chữ:.....)

Trong đó gồm:

- Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm (nếu có):.....đồng.
- Thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút (nếu có):..... đồng.
- Thiệt hại về vật chất do người bị thiệt hại chết (nếu có):.....đồng.
- Thiệt hại về vật chất do sức khỏe bị xâm phạm (nếu có): đồng.
- Thiệt hại về tinh thần (nếu có):.....đồng.
- Các chi phí khác được bồi thường (nếu có):.....đồng.

Số tiền bồi thường đã tạm ứng (nếu có):.....đồng.

(Viết bằng chữ:.....)

Số tiền bồi thường còn lại sau khi đã tạm ứng (nếu có):.....đồng

(Viết bằng chữ:.....)

Trong đó có các nội dung thương lượng thành; nội dung thương lượng không thành.

Điều 2. Việc chi trả tiền bồi thường thiệt hại được thực hiện theo phương thức.....(9).....

Điều 3. Khôi phục các quyền và lợi ích hợp pháp khác (nếu có):
.....(10).....

Điều 4. Người yêu cầu bồi thường có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong thời hạn quy định tại Điều 5 Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực(11)....., trừ trường hợp người yêu cầu bồi thường không đồng ý với quyết định và khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu bồi thường.

Điều 6. Ông/Bà.....(7).....và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
-(12).....;
-(13).....;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 18/BTNN:

- (1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3) Ghi chức vụ của người đứng đầu cơ quan giải quyết bồi thường, ví dụ trường hợp Sở A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Giám đốc Sở A”; trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A”.
- (4) Ghi tên văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường (số hiệu, ngày tháng năm ban hành, cơ quan ban hành và trích yếu của văn bản) theo hồ sơ yêu cầu bồi thường hoặc theo thông tin cung cấp của cơ quan ban hành văn bản này.
- (5) Ghi quyết định tạm ứng kinh phí bồi thường bồi thường: số hiệu, ngày tháng năm ban hành, cơ quan ban hành và trích yếu của văn bản (nếu có).
- (6) Ghi tên các loại văn bản/trường hợp tương ứng với các trường hợp ban hành quyết định giải quyết bồi thường tại khoản 1 Điều 47 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (Ví dụ: Biên bản kết quả thương lượng/Văn bản từ chối thương lượng của người yêu cầu bồi thường), ngày tháng của văn bản.
- (7) Ghi họ tên người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (8) Ghi địa chỉ của người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (9) Ghi phương thức chi trả tiền bồi thường: chi trả trực tiếp bằng tiền mặt hoặc chi trả qua chuyển khoản. Trường hợp chi trả trực tiếp bằng tiền mặt ghi rõ địa điểm chi trả là tại cơ quan giải quyết bồi thường. Trường hợp chi trả qua chuyển khoản ghi rõ số tài khoản, chủ tài khoản, nơi mở tài khoản theo Biên bản kết quả thương lượng.
- (10) Ghi rõ các quyền, lợi ích hợp pháp khác được khôi phục theo quy định tại Điều 29 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (nếu có).
- (11) Ghi theo thỏa thuận giữa người yêu cầu bồi thường với cơ quan giải quyết bồi thường tại biên bản kết quả thương lượng hoặc ghi rõ “sau 60 ngày kể từ ngày người yêu cầu bồi thường nhận được quyết định giải quyết bồi thường” trong trường hợp người yêu cầu bồi thường và cơ quan giải quyết bồi thường không thỏa thuận quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực sớm hơn.
- (12) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.
- (13) Ghi tên người thi hành công vụ gây thiệt hại.

Mẫu 19/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số /...../NĐ-CP ngày /..... /..... của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Giao quyết định giải quyết bồi thường

Hôm nay, vào hồi....giờ...phút ngày / /, tại.....(1)....., chúng tôi gồm:

1. Đại diện cơ quan giải quyết bồi thường

Ông/Bà.....Chức vụ:.....

2. Người yêu cầu bồi thường

Họ và tên:

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế/Mã số của tổ chức:

.....(2).....

3. Người chứng kiến (nếu có)

Ông/Bà.....

Là:

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế:

.....(2).....

Việc trao Quyết định giải quyết bồi thường được thực hiện như sau:

.....(3).....

Biên bản được lập thành.....(bản) vào hồi....giờ...phút ngày..../.... /..... và đã được đọc cho những người tham gia cùng nghe và nhất trí cùng ký tên dưới đây./.

Người yêu cầu bồi thường

(Ký và ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ)

**Đại diện cơ quan giải quyết
bồi thường**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người chứng kiến

(nếu có)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 19/BTNN:

(1) Ghi địa điểm theo địa điểm trong Biên bản kết quả thương lượng.

(2) Ghi số định danh cá nhân (theo căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước)/hộ chiếu (theo Hộ chiếu)/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế; ghi ngày cấp, nơi cấp căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước/hộ chiếu hoặc Giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của người yêu cầu bồi thường hoặc người chứng kiến

(3) Ghi theo một trong hai trường hợp sau:

- Trường hợp người yêu cầu bồi thường nhận quyết định giải quyết bồi thường thì ghi:

“.....(tên cơ quan giải quyết bồi thường).....giao Quyết định giải quyết bồi thường số.....ngày của.....cho Ông/Bà...(tên người yêu cầu bồi thường).....”

- Trường hợp người yêu cầu bồi thường không ký hoặc không nhận quyết định giải quyết bồi thường thì ghi:

“.....(tên cơ quan giải quyết bồi thường)....đã trao Quyết định giải quyết bồi thường số.....ngày của.....nhưng Ông/Bà...(tên người yêu cầu bồi thường)...đã từ chối nhận quyết định giải quyết bồi thường trước sự chứng kiến của người chứng kiến.

Trong 60 ngày kể từ ngày lập biên bản này, ...(tên người yêu cầu bồi thường)..... có quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường tại Tòa án có thẩm quyền. Hết thời hạn này, Quyết định số có hiệu lực pháp luật, ...(tên cơ quan giải quyết bồi thường)..... sẽ thực hiện chi trả tiền bồi thường cho Ông/Bà theo quy định pháp luật.

Mẫu số 20/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(nếu có)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số:...../QĐ-...(1)...

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Hủy quyết định giải quyết bồi thường

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
CƠ QUAN GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG (3)**

Căn cứ khoản ...(4).. Điều 48 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017
(được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16);

Căn cứ(5).....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy Quyết định giải quyết bồi thường số.../QĐ-.... ngày.../.../....
của.....vì(6).....

Điều 2.(7)..... đối với vụ việc yêu cầu bồi thường của
Ông/Bà.....(8).....

.....(9).....

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày.../.../.....

Điều 4. Ông/Bà.....(8).....và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên
quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
-(10).....;
-(11).....;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng
dấu)*

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 20/BTNN:

(1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan giải quyết bồi thường.

(2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.

(3) Ghi chức vụ của người đứng đầu cơ quan giải quyết bồi thường, ví dụ trường hợp Sở A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Giám đốc Sở A”; trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A”.

(4) Ghi theo một trong hai căn cứ sau:

- Trường hợp hủy quyết định giải quyết bồi thường và đình chỉ giải quyết bồi thường thì ghi: “khoản 1, 2 và 5”.

- Trường hợp hủy quyết định giải quyết bồi thường để giải quyết lại thì ghi: “khoản 3, 3a và 5”.

(5) Ghi văn bản của cơ quan có thẩm quyền có nội dung xác định một trong các trường hợp thuộc khoản 1 hoặc khoản 3 Điều 48 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

(6) Ghi lý do tương ứng với từng điểm quy định tại khoản 1 hoặc khoản 3 Điều 48 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

(7) Ghi “Đình chỉ việc giải quyết bồi thường” hoặc “Giải quyết lại” tương ứng với quy định tại khoản 1 hoặc khoản 3 Điều 48 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Trường hợp hủy quyết định giải quyết bồi thường để đình chỉ việc giải quyết bồi thường theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, căn cứ thực tế vụ việc ghi thêm hậu quả pháp lý của việc hủy quyết định giải quyết bồi thường theo quy định tương ứng tại các điểm quy định tại khoản 2 Điều 48 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

(8) Ghi họ tên người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.

(9) Ghi theo một trong hai căn cứ sau:

- Trường hợp hủy quyết định giải quyết bồi thường và đình chỉ giải quyết bồi thường thì không ghi phần này.

- Trường hợp hủy quyết định giải quyết bồi thường để giải quyết lại thì ghi: “Việc giải quyết lại từ việc(ghi rõ công việc, thủ tục bắt đầu giải quyết lại).....”

(10) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

(11) Ghi họ, tên người thi hành công vụ gây thiệt hại.

Mẫu 21/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(nếu có) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

.....(2) ..., ngày ... tháng ... năm.....

Số:/QĐ-...(1)...

QUYẾT ĐỊNH

Sửa chữa, bổ sung quyết định giải quyết bồi thường

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
CƠ QUAN GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG (3)**

Căn cứ khoản 4, 5 Điều 48 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa chữa, bổ sung Quyết định giải quyết bồi thường số .../QĐ-..... ngày.../.../..... của như sau:

Tại dòng thứ trang..... Điều của Quyết định số .../QĐ-..... đã ghi:
..... (4).....

Nay sửa chữa, bổ sung như sau:(5).....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày .../.../.....

Điều 3. Ông/Bà(6)..... và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
-(7).....;
-(8).....;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng
dấu)*

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 21/BTNN:

- (1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3) Ghi chức vụ của người đứng đầu cơ quan giải quyết bồi thường, ví dụ trường hợp Sở A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Giám đốc Sở A”; trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A”.
- (4) Trích lại nguyên văn phần lỗi về chính tả hoặc về số liệu cần sửa chữa, bổ sung.
- (5) Ghi đầy đủ nội dung đã sửa chữa, bổ sung.
- (6) Ghi họ tên người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (7) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.
- (8) Ghi họ tên người thi hành công vụ gây thiệt hại.

Mẫu số 22/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(nếu có) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

.....(2) ..., ngày ... tháng ... năm.....

Số:...../QĐ-...(1)...

QUYẾT ĐỊNH

Hoãn giải quyết bồi thường

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
CƠ QUAN GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG (3)**

Căn cứ Điều 49 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16);

*Xét đề nghị hoãn giải quyết yêu cầu bồi thường của Ông/Bà.....(4).....
ngày.../.../.....,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hoãn giải quyết yêu cầu bồi thường của Ông/Bà...(4).....vì
.....(5).....

Điều 2. Thời hạn hoãn là.....ngày, từ ngày..../..../.....đến
ngày.../.../.....

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Ông/Bà.....(4).....và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu
trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
-(6).....;
-(7).....;
-(8).....;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 22/BTNN:

- (1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3) Ghi chức vụ của người đứng đầu cơ quan giải quyết bồi thường, ví dụ trường hợp Sở A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Giám đốc Sở A”; trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A”.
- (4) Ghi họ tên người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (5) Ghi lý do hoãn giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 49 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16).
- (6) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.
- (7) Ghi họ tên người giải quyết bồi thường.
- (8) Ghi họ tên người thi hành công vụ gây thiệt hại.

Mẫu số 23/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(nếu có) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số:...../QĐ-...(1)...

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tiếp tục giải quyết bồi thường

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
CƠ QUAN GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG (3)**

Căn cứ(4).....Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 số 10/2017/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16);

Căn cứ Quyết định.....(5).....giải quyết yêu cầu bồi thường số.../QĐ-....., ngày.../.../.....của.....;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp tục giải quyết yêu cầu bồi thường của Ông/Bà (6).....
Địa chỉ..... (7).....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định(5).....
giải quyết yêu cầu bồi thường số.../QĐ- ngày .../.../.... hết hiệu lực kể từ ngày
Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Ông/Bà(6).....và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu
trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
-(8).....;
-(9).....;
-(10).....;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng
dấu)*

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 23/BTNN:

- (1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3) Ghi chức vụ của người đứng đầu cơ quan giải quyết bồi thường, ví dụ trường hợp Sở A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Giám đốc Sở A”; trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A”.
- (4) Trên cơ sở nội dung vụ việc, ghi một trong ba căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 49 hoặc khoản 2 Điều 50 hoặc khoản 3 Điều 50.
- (5) Ghi một trong hai trường hợp tạm đình chỉ hoặc hoãn.
- (6) Ghi họ tên người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (7) Ghi địa chỉ người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (8) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.
- (9) Ghi họ tên người giải quyết bồi thường.
- (10) Ghi họ tên người thi hành công vụ gây thiệt hại.

Mẫu số 24/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(nếu có) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số:...../QĐ-...(1)...

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Tạm đình chỉ giải quyết yêu cầu bồi thường

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
CƠ QUAN GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG (3)**

Căn cứ Điều 50 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 số 10/2017/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm đình chỉ giải quyết yêu cầu bồi thường của Ông/Bà.....(4)..... Địa chỉ:(5).....vì.....(6).....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Việc giải quyết bồi thường sẽ được xem xét khi có kết quả giải quyết của cơ quan, người có thẩm quyền(6).....

Điều 3. Ông/Bà.....(4).....và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
-(7).....;
-(8).....;
-(9).....;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 24/BTNN:

- (1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3) Ghi chức vụ của người đứng đầu cơ quan giải quyết bồi thường, ví dụ trường hợp Sở A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Giám đốc Sở A”; trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A”.
- (4) Ghi họ tên người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (5) Ghi địa chỉ người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (6) Ghi lý do tạm đình chỉ tương ứng với các điểm quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 50 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước như sau:
 - Trường hợp tạm đình chỉ theo điểm a khoản 1 Điều 50 của Luật thì ghi:
“Văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường đang được cơ quan, người có thẩm quyền xem xét lại.”
 - Trường hợp tạm đình chỉ theo điểm b khoản 1 Điều 50 của Luật thì ghi:
“Cần đợi kết quả giải quyết vụ án khác có liên quan hoặc kết quả giải quyết sự việc mà pháp luật quy định phải do cơ quan, tổ chức khác giải quyết trước mới giải quyết được yêu cầu bồi thường.”
- (7) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.
- (8) Ghi họ tên người giải quyết bồi thường.
- (9) Ghi họ tên người thi hành công vụ gây thiệt hại.

Mẫu số 25/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(nếu có) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số:...../QĐ-...(1)...

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Đình chỉ giải quyết yêu cầu bồi thường

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
CƠ QUAN GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG (3)**

Căn cứ Điều 51 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 số 10/2017/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ giải quyết yêu cầu bồi thường của Ông/Bà.....(4)..... Địa chỉ:(5).....vì.....(6).....

Điều 2. Sau khi có quyết định đình chỉ giải quyết yêu cầu bồi thường người yêu cầu bồi thường không có quyền yêu cầu cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại giải quyết bồi thường, trừ trường hợp người yêu cầu bồi thường chứng minh việc rút yêu cầu bồi thường do bị lừa dối, ép buộc.

Điều 3⁴. Ông/Bà.....(4).....có trách nhiệm trả lại tiền đã được tạm ứng kinh phí bồi thường theo Quyết định tạm ứng kinh phí bồi thường số..... ngày... tháng...năm....

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ông/Bà.....(4).....và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
-(7).....;
-(8).....;
-(9).....;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

⁴ Điều khoản này của Quyết định chỉ áp dụng đối với trường hợp cơ quan giải quyết bồi thường đã tạm ứng kinh phí bồi thường cho người yêu cầu bồi thường. Trường hợp đình chỉ việc giải quyết bồi thường theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước không có điều khoản này trong quyết định.

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 25/BTNN:

- (1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3) Ghi chức vụ của người đứng đầu cơ quan giải quyết bồi thường, ví dụ trường hợp Sở A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Giám đốc Sở A”; trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh A là cơ quan giải quyết bồi thường thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A”.
- (4) Ghi họ tên người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (5) Ghi địa chỉ người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (6) Ghi căn cứ đình chỉ việc giải quyết bồi thường tương ứng với một trong các quy định tại khoản 1 Điều 51 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16) hoặc trường hợp đình chỉ do văn bản được xem xét lại không còn là văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 50 của Luật.
- (7) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.
- (8) Ghi họ tên người giải quyết bồi thường.
- (9) Ghi họ tên người thi hành công vụ gây thiệt hại.

Mẫu số 26/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(nếu có) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số:...../TB-...(1)...

...(2)...., ngày ... tháng ... năm

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức thực hiện phục hồi danh dự

Kính gửi:.....(3).....

Địa chỉ.....(4).....

Căn cứ Điều 57 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14
(được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16) về chủ động phục hồi danh
dự;.....(5)....., ...(6)..... dự kiến tổ chức thực hiện phục hồi danh dự đối với
Ông/Bà, cụ thể như sau:

.....(7).....

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo này, đề nghị
Ông/Bà ghi có ý kiến bằng văn bản và gửi lại cho(6).....Trường hợp Ông/bà
trả lời bằng lời nói, đề nghị Ông/bà đến trụ sở(6)..... để thực hiện.

Hết thời hạn trả lời nêu trên mà Ông/Bà không trả lời thì việc phục hồi danh dự
sẽ được thực hiện khi Ông/Bà có yêu cầu bằng văn bản./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 26/BTNN:

- (1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3) (4) Ghi thông tin của người bị thiệt hại theo văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường.
- (5) Ghi tên văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường hoặc bản án, quyết định của Tòa án quy định tại Điều 55 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 (*được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16*).
- (6) Ghi tên cơ quan thực hiện việc phục hồi danh dự.
- (7) Ghi theo một trong hai trường hợp sau:
 - *Trường hợp yêu cầu bồi thường trong hoạt động tổ tụng hình sự thì ghi:*
“Về việc tổ chức trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai:
- Dự kiến thời gian :.....
- Dự kiến địa điểm :.....
Về việc đăng báo xin lỗi và cải chính công khai:
- Dự kiến tờ báo đăng:.....
- Dự kiến việc đăng tải nội dung xin lỗi và cải chính công khai trên Cổng thông tin điện tử của.....(*tên cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ*)..... (nếu cơ quan có Cổng thông tin điện tử)”.
 - *Trường hợp yêu cầu bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính thì ghi:*
“Về việc đăng báo xin lỗi và cải chính công khai:
- Dự kiến tờ báo đăng:.....
- Dự kiến việc đăng tải nội dung xin lỗi và cải chính công khai trên Cổng thông tin điện tử của.....(*tên cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ*)..... (nếu cơ quan có Cổng thông tin điện tử)”.

Mẫu số 27/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN(1).....
QUYỀN ĐƯỢC PHỤC HỒI DANH DỰ

Kính gửi:(2).....

Tên tôi là:

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế/Mã số của
tổ chức:

.....(3).....

Địa chỉ.....

Ngày..../..../....., tôi nhận được Thông báo số..../TB-...ngày..../..../.....
của(2).....về việc tổ chức phục hồi danh dự đối với tôi. Tôi
.....(4)..... Vậy, tôi làm văn bản này thông báo với cơ quan đề
biết./.

..... ngày ... tháng ... năm

Cá nhân, tổ chức được phục hồi danh dự
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 27/BTNN:

(1) Ghi theo từng trường hợp: Trường hợp đồng ý thì ghi đồng ý; trường hợp không đồng ý thì ghi không đồng ý; trường hợp chưa muốn thực hiện thì ghi chưa thực hiện; trường hợp từ chối thì ghi từ chối.

(2) Ghi cơ quan tổ chức phục hồi danh dự

(3) Ghi số định danh cá nhân (theo căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước)/hộ chiếu (theo Hộ chiếu)/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của cá nhân người yêu cầu bồi thường; trường hợp là người đại diện theo pháp luật, người thừa kế hoặc người được ủy quyền thì ghi số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của người đó; ghi ngày cấp, nơi cấp căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước/hộ chiếu hoặc Giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế. Trường hợp người yêu cầu bồi thường là tổ chức thì ghi mã số doanh nghiệp/mã số thuế hoặc mã số khác được cấp cho tổ chức theo quy định của pháp luật chuyên ngành; nếu không có mã số thì ghi số, ngày cấp, nơi cấp Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị tương đương. Các giấy tờ, tài liệu chứng minh tư cách đại diện, thừa kế, ủy quyền được gửi kèm theo văn bản yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều Nghị định này.

(4) Nêu lựa chọn của mình về việc đồng ý hoặc chưa thực hiện hoặc từ chối quyền được phục hồi danh dự.

Mẫu số 28/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Trả lời thông báo tổ chức thực hiện phục hồi danh dự

Hôm nay, vào hồi ...giờ....phút ngày //, tại....., chúng tôi gồm:

1. Người bị thiệt hại

Họ và tên:(1).....

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế/Mã số của tổ chức:
.....(2).....

Địa chỉ.....

2. Đại diện cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại

Họ và tên:.....

Chức vụ:

Ngày...tháng...năm.....(3)....đã gửi Thông báo số..... ngày.../.../..... về việc tổ chức thực hiện phục hồi danh dự đối với Ông/Bà.....(1)..... Ông/Bà đã (4)

Biên bản được lập thành..... bản vào hồi.....giờ...phút ngày/...../..... và được đọc cho những người tham gia cùng nghe và nhất trí cùng ký tên dưới đây./.

Người bị thiệt hại
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ)

**Đại diện cơ quan trực tiếp quản lý
người thi hành công vụ
gây thiệt hại**
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 28/BTNN:

(1) Ghi tên và địa chỉ của người yêu cầu bồi thường.

(2) Ghi số định danh cá nhân (theo căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước)/hộ chiếu (theo Hộ chiếu)/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của cá nhân người yêu cầu bồi thường; trường hợp là người đại diện theo pháp luật, người thừa kế hoặc người được ủy quyền thì ghi số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của người đó; ghi ngày cấp, nơi cấp căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước/hộ chiếu hoặc Giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế. Trường hợp người yêu cầu bồi thường là tổ chức thì ghi mã số doanh nghiệp/mã số thuế hoặc mã số khác được cấp cho tổ chức theo quy định của pháp luật chuyên ngành; nếu không có mã số thì ghi số, ngày cấp, nơi cấp Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị tương đương. Các giấy tờ, tài liệu chứng minh tư cách đại diện, thừa kế, ủy quyền được gửi kèm theo văn bản yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều Nghị định này.

(3) Ghi tên cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.

(4) Ghi nhận ý kiến của người bị thiệt hại thuộc một trong các trường hợp sau:

- Đồng ý với toàn bộ nội dung Thông báo.
- Không đồng ý với nội dung trong Thông báo. Trường hợp này cần ghi cụ thể ý kiến về sự thay đổi đối với từng nội dung trong Thông báo.
- Đề nghị chưa thực hiện việc phục hồi danh dự.
- Từ chối quyền được phục hồi danh dự. Trường hợp này cần ghi: Trường hợp người bị thiệt hại từ chối quyền được phục hồi danh dự theo quy định của Luật này thì không có quyền yêu cầu phục hồi danh dự

Mẫu số 29/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN YÊU CẦU PHỤC HỒI DANH DỰ

Kính gửi:(1).....

Tên tôi là:

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế/Mã số của
tổ chức:(2).....

Địa chỉ.....

Ngày....../....../....., tôi nhận được Thông báo số....../TB-...ngày....../....../.....
của(1).....về việc tổ chức phục hồi danh dự đối với tôi. Tuy nhiên, tôi đã
có văn bản gửi..... (1) về việc chưa thực hiện phục hồi danh dự.

Căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 57 Luật Trách nhiệm bồi thường
của Nhà nước (đã được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16) nay tôi đề
nghị(1).....tổ chức phục hồi danh dự đối với tôi bằng hình
thức.....(3).....

Vậy, tôi làm văn bản này thông báo với cơ quan để biết và thực hiện theo
đúng quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước./.

..... ngày ... tháng ... năm

Cá nhân, tổ chức được phục hồi danh dự

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 29/BTNN:

(1) Ghi cơ quan tổ chức phục hồi danh dự.

(2) Ghi số định danh cá nhân (theo căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước)/hộ chiếu (theo Hộ chiếu)/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của cá nhân người yêu cầu bồi thường; trường hợp là người đại diện theo pháp luật, người thừa kế hoặc người được ủy quyền thì ghi số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của người đó; ghi ngày cấp, nơi cấp căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước/hộ chiếu hoặc Giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế. Trường hợp người yêu cầu bồi thường là tổ chức thì ghi mã số doanh nghiệp/mã số thuế hoặc mã số khác được cấp cho tổ chức theo quy định của pháp luật chuyên ngành; nếu không có mã số thì ghi số, ngày cấp, nơi cấp Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị tương đương. Các giấy tờ, tài liệu chứng minh tư cách đại diện, thừa kế, ủy quyền được gửi kèm theo văn bản yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định này.

(3) Ghi rõ hình thức phục hồi danh dự theo quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 56 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (đã được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16).

Mẫu số 30/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TC CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI DUNG

Trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai

Kính thưa các quý vị đại biểu tham dự buổi trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai!

Tôi là:.....

Chức vụ: thuộc(1).....

Hôm nay, ngày/...../....., tại..... (2),
.....(1).....tổ chức buổi trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai đối với
ông/bà...(3)....., cụ thể như sau:

I. Thành phần cơ quan nhà nước liên quan đến việc gây thiệt hại có mặt tại buổi trực tiếp xin lỗi

1. Đại diện lãnh đạo(1).....

Ông (bà).....Chức vụ:.....

2. Đại diện(4).....

Ông (bà).....Chức vụ:.....

.....

Ông (bà):.....(3).....Là người bị thiệt hại theo(5).....

II. Nội dung

1. Tóm tắt nội dung vụ việc

.....
.....
.....
.....

2. Hành vi trái pháp luật gây thiệt hại

.....
.....
.....
.....

3. Lời xin lỗi

.....(1).....đã thấy được đầy đủ những sai phạm và hậu quả của sai phạm do người thi hành công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của mình gây ra. Hôm nay, ngày.../.../....., tại.....(2) thay mặt cho Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ...(1)..... chúng tôi xin chân thành gửi đến ông (bà).....(3).....và gia đình lời xin lỗi về những thiệt hại mà ông (bà) phải gánh chịu. Chúng tôi rất mong ông (bà) chấp nhận lời xin lỗi của chúng tôi. Chúng tôi sẽ tiến hành việc đăng báo xin lỗi, cải chính công khai trong 03 số liên tiếp trên các báo.... (6)..... .Đồng thời, ...(1)..... sẽ thực hiện hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để nhanh chóng thực hiện việc giải quyết bồi thường thiệt hại, khôi phục các quyền và lợi ích hợp pháp khác cho ông/bà theo đúng quy định của pháp luật. Mặt khác, chúng tôi cam kết sẽ xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với sai phạm do người thi hành công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của mình gây ra./.

Thủ trưởng cơ quan

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 30/BTNN:

- (1) Ghi tên cơ quan tổ chức buổi trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai.
- (2) Ghi địa điểm tổ chức buổi trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 56 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước *(đã được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16)*.
- (3) Ghi tên cá nhân, tổ chức bị thiệt hại.
- (4) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân thuộc thành phần tham dự buổi trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai.
- (5) Ghi tên văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường (số hiệu, ngày tháng năm ban hành, cơ quan ban hành và trích yếu của văn bản).
- (6) Ghi cụ thể tên báo theo quy định tại khoản 1 Điều 59 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước *(đã được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16)*.

Mẫu số 31/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

NỘI DUNG

Bài đăng báo xin lỗi và cải chính công khai

Căn cứ quy định tại Điều 56, 59 của Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước *(đã được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16)*, Điều của Nghị định số..../NĐ-CP ngày ... tháng.... năm của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước, ...(1).....xin thông báo về việc xin lỗi và cải chính công khai đối với(2)...., cụ thể như sau:

1. Thông tin người được xin lỗi và cải chính công khai và cơ quan thực hiện việc đăng báo xin lỗi và cải chính công khai

1.1. Người được xin lỗi và cải chính công khai

- Họ tên:.....(2).....

- Thẻ Căn cước công dân/Thẻ Căn cước/Căn cước điện tử/Giấy chứng nhận căn cước:.....

- Địa chỉ:.....

1.2. Cơ quan thực hiện việc xin lỗi và cải chính công khai

Tên cơ quan:.....(1).....

Địa chỉ:.....

1.3. Cơ quan có liên quan trong vụ việc

Tên cơ quan:.....

Địa chỉ:.....

2. Tóm tắt nội dung vụ việc

.....
.....
.....
.....

3. Hành vi gây thiệt hại

.....
.....

.....

.....

4. Lời xin lỗi

.....(1).....đã thấy được đầy đủ những sai phạm và hậu quả của sai phạm do người thi hành công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của mình gây ra. Thay mặt cho Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ...(1)..... xin chân thành gửi đến ông (bà).....(2).....và gia đình lời xin lỗi về những thiệt hại mà ông (bà) phải gánh chịu. Đồng thời, ...(1)..... sẽ thực hiện hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để nhanh chóng thực hiện việc giải quyết bồi thường thiệt hại, khôi phục các quyền và lợi ích hợp pháp khác cho ông (bà)(2)....theo đúng quy định của pháp luật và cam kết sẽ xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với sai phạm do người thi hành công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của mình gây ra./.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 31/BTNN:

- (1) Ghi tên cơ quan, tổ chức đăng báo xin lỗi và cải chính công khai
- (2) Ghi tên cá nhân, tổ chức bị thiệt hại

.

Mẫu số 32/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(nếu có)
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../TB-...(1)... ..(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc chi trả tiền bồi thường

Kính gửi:.....(3).....

Địa chỉ.....(4).....

Căn cứ theo quy định tại Điều 62 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 số 10/2017/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16);
.....(5).....(6)..... sẽ chi trả tiền bồi thường cho Ông/Bà như sau:

.....(7).....

Hết thời hạn 3 năm, kể từ ngày nhận được Thông báo này mà Ông/Bà không nhận tiền bồi thường, ...(6)..... thực hiện thủ tục trả lại ngân sách nhà nước đối với số tiền bồi thường của Ông/Bà theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
-(9).....;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 32/BTNN:

- (1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan giải quyết bồi thường.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.
- (3) (4) Ghi thông tin của người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (5) Ghi quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật của cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ hoặc bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án về giải quyết yêu cầu bồi thường (tên, số hiệu, ngày ban hành, cơ quan ban hành).
- (6) Ghi tên cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.
- (7) Ghi một trong hai trường hợp chi trả tiền bồi thường:
 - *Trường hợp chi trả tiền bồi thường trực tiếp thì ghi:*
“....(ghi tên cơ quan chi trả tiền bồi thường).... mời Ông/Bà đến nhận tiền bồi thường:
- Thời gian:.....
- Địa điểm:.....”
 - *Trường hợp chi trả tiền bồi thường qua chuyển khoản thì ghi:*
“.....(Ghi tên cơ quan chi trả tiền bồi thường).... sẽ tiến hành chi trả tiền bồi thường cho Ông/Bà bằng phương thức chuyển khoản theo thông tin ghi trong Quyết định giải quyết bồi thường số.....”.
- (8) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

Mẫu 33/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số /2026/QĐ-CP ngày tháng năm 2026)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(nếu có) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Số:...../QĐ-...(1)...

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN
ĐÃ CHI TRẢ TIỀN BỒI THƯỜNG (3)**

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 66 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16);

Căn cứ Nghị định số/NĐ-CP ngày tháng năm 20 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước;

Căn cứ vào việc đã chi trả xong tiền bồi thường đối với Ông/Bà....(4)....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả gồm các Ông/Bà có tên sau đây:

.....(5).....

Điều 2. Hội đồng có các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hội đồng giải thể theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 33/BTNN:

(1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan đã chi trả tiền bồi thường.

(2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan đã chi trả tiền bồi thường theo cấp hành chính tương ứng.

(3) Ghi chức vụ của người đứng đầu cơ quan đã chi trả tiền bồi thường, ví dụ trường hợp Sở A là cơ quan đã chi trả tiền bồi thường thì ghi: “Giám đốc Sở A”; trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh A là cơ quan đã chi trả tiền bồi thường thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A”.

(4) Ghi họ, tên người bị thiệt hại.

(5) Căn cứ vào từng vụ việc cụ thể để ghi thành phần Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16); khoản ... Điều Nghị định số/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Mẫu số 34/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Làm việc của Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả

(vụ việc.....)

Hôm nay, ngày/...../....., tại.....
Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả tổ chức họp để xem xét trách nhiệm hoàn trả trong vụ việc yêu cầu bồi thường của(1).....đối với.....(2)..... cụ thể như sau:

I. Thành phần họp (3)

1. Ông (bà):..... Chủ tịch Hội đồng;
2. Ông (bà):.....Chức vụ:.....
Đại diện.....
3. Ông (bà):.....Chức vụ:.....
Đại diện.....
.....

II. Nội dung

1. Các vấn đề thảo luận

- 1.1. Xác định người thi hành công vụ gây thiệt hại
.....
- 1.2. Xác định mức độ lỗi của người thi hành công vụ gây thiệt hại
.....
- 1.3. Trách nhiệm hoàn trả và mức hoàn trả
.....
- 1.4. Xác định việc giảm mức hoàn trả
.....
- 1.5. Xác định việc miễn hoàn trả
.....

1.6. Điều kiện hoãn thực hiện việc hoàn trả (nếu có)

.....

1.7. Phương thức hoàn trả

.....

1.8. Kiến nghị

.....

2. Kết quả biểu quyết bằng hình thức phiếu kín

2.1. Người thi hành công vụ phải thực hiện hoàn trả

.....

2.2. Mức độ lỗi

.....

2.3. Trách nhiệm hoàn trả và mức hoàn trả

.....

2.4. Giảm mức hoàn trả

.....

2.5. Miễn hoàn trả

.....

2.6. Điều kiện hoãn thực hiện việc hoàn trả (nếu có)

.....

2.7. Phương thức hoàn trả

.....

Cuộc họp kết thúc vào hồi.....giờ, ngày...../...../...../...../. Biên bản đã được đọc cho mọi người tham gia họp cùng nghe và nhất trí với toàn bộ nội dung của biên bản.

Người lập biên bản
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày..... tháng..... năm.....

Chủ tịch Hội đồng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 34/BTNN:

(1) Tên và địa chỉ của người yêu cầu bồi thường

(2) Tên cơ quan đã chi trả tiền bồi thường

(3) Ghi thành phần tham gia Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16), khoản 3 Điều của Nghị định số /2026/NĐ-CP ngày tháng năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước

Mẫu số 35/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

**HỘI ĐỒNG XEM XÉT
TRÁCH NHIỆM HOÀN TRẢ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

VĂN BẢN KIẾN NGHỊ

**Về việc ban hành quyết định hoàn trả đối với vụ việc yêu cầu bồi thường
của ông/bà.....(1).....)**

Ngày/...../....., tại.....,
Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả (được thành lập theo Quyết định
số...../QĐ-.....ngày....../...../..... của.....(2).....) đã tiến hành họp để xem xét
trách nhiệm hoàn trả trong vụ việc yêu cầu bồi thường của.....(1).....,
cụ thể như sau:

I. Thành phần họp

1. Ông (bà):..... Chủ tịch Hội đồng;
2. Ông (bà):.....Chức vụ:.....
Đại diện.....
3. Ông (bà):.....Chức vụ:.....
Đại diện.....
.....

II. Kết quả biểu quyết bằng hình thức phiếu kín

1. Trường hợp ông (bà).....(3).....thuộc(4).....

- 1.1. Mức độ lỗi
.....
- 1.2. Trách nhiệm hoàn trả và mức hoàn trả
.....
- 1.3. Giảm mức hoàn trả
.....
- 1.4. Miễn hoàn trả
.....
- 1.5. Điều kiện hoãn thực hiện việc hoàn trả (nếu có)

.....
1.6. Phương thức hoàn trả
.....

2. Trường hợp ông (bà).....thuộc.....

2.1. Mức độ lỗi
.....

2.2. Trách nhiệm hoàn trả và mức hoàn trả
.....

2.3. Giảm mức hoàn trả
.....

2.4. Miễn hoàn trả
.....

2.5. Điều kiện hoãn thực hiện việc hoàn trả (nếu có)
.....

2.6. Phương thức hoàn trả
.....

III. Kiến nghị

Căn cứ theo quy định tại khoản 2, Điều 66 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16), khoản 7, Điều của Nghị định số /2026/NĐ-CP ngày tháng năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả kiến nghị(4)..... ban hành Quyết định hoàn trả đối với các ông (bà) theo nội dung nêu tại mục II nêu trên.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Chủ tịch Hội đồng

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 35/BTNN:

- (1) Tên và địa chỉ của người yêu cầu bồi thường.
- (2) Ghi tên Quyết định thành lập hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả (số hiệu, ngày tháng năm ban hành, cơ quan ban hành và trích yếu của văn bản).
- (3) Tên người thi hành công vụ gây thiệt hại đã xác định trách nhiệm hoàn trả.
- (4) Tên các cơ quan quản lý trực tiếp người thi hành công vụ gây thiệt hại.

Mẫu số 36/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(nếu có) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

Số:...../QĐ-...(1)...

QUYẾT ĐỊNH

Hoàn trả

**CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
CƠ QUAN TRỰC TIẾP QUẢN LÝ NGƯỜI THI HÀNH
CÔNG VỤ GÂY THIẾT HẠI (3)**

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 66 và Điều 67, Điều 68 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 số 10/2017/QH14 (*được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16*);

Căn cứ Nghị định số ngày tháng năm của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước;

Căn cứ Quyết định thành lập Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả số..../QĐ...ngày .../...../ ... của.....;

Xét kiến nghị của Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Các Ông/Bà có tên sau đây có trách nhiệm hoàn trả cho ngân sách Nhà nước như sau:

1. Ông/Bà
- Chức vụ:
- Đơn vị công tác:.....
- Mức độ lỗi:
- Số tiền hoàn trả:.....đồng
(Viết bằng chữ)
- Hoàn thực hiện việc hoàn trả (nếu có):.....
- Giảm mức hoàn trả (nếu có).....
- Miễn hoàn trả (nếu có).....

- Phương thức thực hiện hoàn trả:.....(4).....

2. Ông/Bà(5).....

.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông/Bà có tên tại Điều 1 và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- ...**(6)**.....;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu 36/BTNN:

- (1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan ra quyết định hoàn trả.
- (2) Ghi tên địa phương nơi có trụ sở cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại theo cấp hành chính tương ứng.
- (3) Ghi chức vụ của người đứng đầu cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại, ví dụ trường hợp Sở A là cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại thì ghi: “Giám đốc Sở A”; trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh A là cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh A”.
- (4) *Ghi phương thức hoàn trả một lần hoặc nhiều lần theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16);*
- (5) Trường hợp có nhiều người thi hành công vụ gây thiệt hại cùng một cơ quan thì mục này ghi như nội dung mục 1 Điều 1 của Mẫu. Trường hợp chỉ có một người thi hành công vụ gây thiệt hại thì không ghi mục này.
- (6) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

Mẫu số 37/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số .../...../NĐ-CP ngày .../...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TC CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-...(1)...

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Giảm mức hoàn trả

THẨM QUYỀN BAN HÀNH (3)

Căn cứ khoản 4 Điều 65 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16);

Căn cứ Quyết định giải quyết bồi thường số.../QĐ-....ngày .../ .../... đối với vụ việc yêu cầu bồi thường của(4)...

Căn cứ Quyết định hoàn trả số/QĐ-....ngày .../ .../... ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giảm mức hoàn trả cho Ông/Bà(5)... do.....(6)..... cụ thể như sau:

- Mức độ lỗi:.....(7).....

- Số tiền phải hoàn trả theo Quyết định hoàn trả số .../QĐ-....ngày .../ .../.....

(Bằng chữ)

- Số tiền hoàn trả được giảm:.....(8).....

- Số tiền còn phải hoàn trả:.....

(Bằng chữ)

- Phương thức hoàn trả:.....(9).....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ông/Bà có tên tại Điều 1 Quyết định này và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 1 (để thực hiện);
-(10).....;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 37/BTNN:

- (1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức ra quyết định giảm mức hoàn trả
- (2) Ghi địa danh
- (3) Ghi rõ chức danh của thủ trưởng cơ quan ban hành quyết định giảm mức hoàn trả
- (4) Ghi tên cơ quan, tổ chức ra quyết định giảm mức hoàn trả.
- (5) Ghi tên người thi hành công vụ gây thiệt hại được giảm mức hoàn trả.
- (6) Ghi căn cứ giảm mức hoàn trả theo quy định tại khoản 4 Điều 65 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 *(đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16)* tương ứng với vụ việc;
- (7) (8) (9) (10) Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều ... Nghị định số /2026/NĐ-CP ngày tháng năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước để ghi nội dung tương ứng với vụ việc cụ thể.
- (11) Ghi cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường.

Mẫu số 38/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TČ CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-...(1)...

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Miễn hoàn trả

THẨM QUYỀN BAN HÀNH (3)

Căn cứ khoản 4a, Điều 65 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16);

Căn cứ Quyết định giải quyết bồi thường số...../QĐ-....ngày .../ .../...
đối với vụ việc yêu cầu bồi thường của(4)....;

Căn cứ Quyết định hoàn trả số/QĐ-....ngày .../ .../... ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn hoàn trả cho Ông/Bà(5)..... như sau:

- Mức độ lỗi:.....(6).....
- Số tiền phải hoàn trả theo Quyết định hoàn trả số .../QĐ-....ngày .../ .../.....(7).....

(Bằng chữ)

- Phương thức hoàn trả:.....(8).....
- Số tiền hoàn trả được miễn:.....(9).....
- Số tiền còn phải hoàn trả: 0 VNĐ

(Bằng chữ: không đồng).

Lý do miễn hoàn trả.....(10).....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ông/Bà có tên tại Điều 1 Quyết định này và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 1 (để thực hiện);
- ... (11).....;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 38/BTNN:

- (1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức ra quyết định giảm mức hoàn trả
- (2) Ghi địa danh
- (3) Ghi rõ chức danh của thủ trưởng cơ quan ban hành quyết định giảm mức hoàn trả
- (4) Ghi tên người yêu cầu bồi thường theo văn bản yêu cầu bồi thường.
- (5) (6) (8) (9) Ghi các thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định số /2026/NĐ-CP ngày tháng năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.
- (7) Trường hợp việc quyết định miễn hoàn trả được thực hiện ngay từ khi họp Hội đồng hoàn trả thì không phải khai các thông tin tại mục 5, 6, 8, 9.
- (10) Căn cứ khoản 4a Điều 65 Luật TNBTCNN (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16) để ghi các trường hợp theo vụ việc.
- (11) Ghi cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường.

Mẫu số 39/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)
TÊN CƠ QUAN, TC CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-...(1)...

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Đình chỉ việc xem xét trách nhiệm hoàn trả

THẨM QUYỀN BAN HÀNH (3)

Căn cứ khoản 2 Điều 69 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 15/2026/QH16);

Căn cứ.....(4).....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xác định trách nhiệm hoàn trả trong vụ việc yêu cầu bồi thường của.....(5)..... vì(6).....không còn là văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

-(7).....;
-(8).....;
-;
- Lưu: VT, HSVV.

Thủ trưởng cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 39/BTNN:

- (1) Ghi chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức đã chi trả tiền bồi thường hoặc cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại trong hoạt động tổ tụng hình sự.
- (2) Ghi địa danh
- (3) Ghi rõ chức danh của thủ trưởng cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.
- (4) Ghi rõ tên, số, ngày ban hành văn bản thu hồi, thay thế, hủy bỏ văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường.
- (5) Ghi tên cá nhân, tổ chức bị thiệt hại
- (6) Ghi rõ việc tên, số hiệu, ngày ban hành, cơ quan ban hành văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường.
- (7) Ghi tên người thi hành công vụ gây thiệt hại.
- (8) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

Mẫu số 40/BTNN:

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN YÊU CẦU HỖ TRỢ

Kính gửi:(1).....

Họ và tên:(2).....

Số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế/Mã số của
tổ chức:(3).....

Địa chỉ:(4).....

Số điện thoại (nếu có):.....

Email (nếu có):

Là:(5).....

Tôi đề nghị Quý Cơ quan hỗ trợ thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường nhà
nước như sau:

1. Nội dung đề nghị hỗ trợ

.....(6)

**2. Các tài liệu, giấy tờ có liên quan đến việc yêu cầu bồi thường nhà
nước (nếu có)**

.....(7).....

...(8)..., ngày ... tháng ... năm ...

Người yêu cầu hỗ trợ (9)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 40/BTNN:

- (1) Ghi tên Sở Tư pháp có thẩm quyền thực hiện hỗ trợ.
- (2) Ghi tên cá nhân, tổ chức có yêu cầu hỗ trợ.
- (3) Ghi số định danh cá nhân (theo căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước)/hộ chiếu (theo Hộ chiếu)/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của cá nhân người yêu cầu bồi thường; trường hợp là người đại diện theo pháp luật, người thừa kế hoặc người được ủy quyền thì ghi số định danh cá nhân/hộ chiếu/giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế của người đó; ghi ngày cấp, nơi cấp căn cước công dân/thẻ căn cước/giấy chứng nhận căn cước/hộ chiếu hoặc Giấy tờ đi lại có giá trị quốc tế. Trường hợp người yêu cầu bồi thường là tổ chức thì ghi mã số doanh nghiệp/mã số thuế hoặc mã số khác được cấp cho tổ chức theo quy định của pháp luật chuyên ngành; nếu không có mã số thì ghi số, ngày cấp, nơi cấp Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị tương đương. Các giấy tờ, tài liệu chứng minh tư cách đại diện, thừa kế, ủy quyền được gửi kèm theo văn bản yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định này.
- (4) Ghi nơi cư trú tại thời điểm gửi văn bản yêu cầu hỗ trợ. Nếu người yêu cầu hỗ trợ là cá nhân thì ghi đầy đủ địa chỉ nơi cư trú; nếu người yêu cầu hỗ trợ là cơ quan, tổ chức thì ghi địa chỉ trụ sở chính của cơ quan, tổ chức đó.
- (5) Ghi một trong các trường hợp:
 - Người bị thiệt hại;
 - Người thừa kế của người bị thiệt hại trong trường hợp người bị thiệt hại chết; tổ chức kế thừa quyền, nghĩa vụ của tổ chức bị thiệt hại đã chấm dứt tồn tại;
 - Người đại diện theo pháp luật của người bị thiệt hại thuộc trường hợp phải có người đại diện theo pháp luật theo quy định của Bộ luật Dân sự;
 - Cá nhân, pháp nhân được người bị thiệt hại hoặc người thừa kế của người bị thiệt hại trong trường hợp người bị thiệt hại chết hoặc tổ chức kế thừa quyền, nghĩa vụ của tổ chức bị thiệt hại đã chấm dứt tồn tại hoặc người đại diện theo pháp luật của người bị thiệt hại thuộc trường hợp phải có người đại diện theo pháp luật theo quy định của Bộ luật Dân sự ủy quyền thực hiện quyền yêu cầu bồi thường.
- (6) Ghi rõ nội dung vụ việc và những nội dung yêu cầu hỗ trợ theo quy định.
- (7) Ghi rõ các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến yêu cầu bồi thường (nếu có).
- (8) Ghi địa điểm làm văn bản yêu cầu hỗ trợ.
- (9) Trường hợp là cá nhân thì ký và ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ. Trường hợp là tổ chức thì người đại diện theo pháp luật của tổ chức ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên.

Mẫu số 41/BTNN
(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

DANH MỤC VỤ VIỆC GIẢI QUYẾT YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

CƠ QUAN LẬP DANH MỤC

STT	Họ và tên của người yêu cầu bồi thường (1)	Địa chỉ của người yêu cầu bồi thường (2)	Cơ quan giải quyết bồi thường (3)	Tình hình giải quyết bồi thường (4)	Khó khăn, vướng mắc (5)	Ghi chú (6)
I	TRONG HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH					
1						
2						
II	TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG HÌNH SỰ					
1						
2						
III	TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG DÂN SỰ					
1						
2						
IV	TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH					
1						
2						
V	TRONG HOẠT ĐỘNG THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ					
1						
2						

VI	TRONG HOẠT ĐỘNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ					
1						
2						
	Tổng cộng					

NGƯỜI LẬP DANH MỤC
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN LẬP DANH MỤC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn điền danh mục vụ việc giải quyết bồi thường

Cột số 1: Nếu người yêu cầu bồi thường là cá nhân người bị thiệt hại thì ghi họ tên của người bị thiệt hại hoặc người đại diện theo ủy quyền của người bị thiệt hại; đối với trường hợp người bị thiệt hại chết thì ghi họ tên người thừa kế của người bị thiệt hại; đối với trường hợp người yêu cầu bồi thường là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi thì ghi họ tên, địa chỉ của người đại diện theo pháp luật của cá nhân đó; nếu người yêu cầu bồi thường là tổ chức thì ghi tên tổ chức và ghi họ, tên của người đại diện theo pháp luật của tổ chức đó

Cột số 3. Tên cơ quan giải quyết bồi thường là cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ hay Tòa án giải quyết bồi thường theo thủ tục tố tụng dân sự, tố tụng hình sự hoặc tố tụng hành chính.

Cột số 4: Vụ việc được giải quyết theo quy định của Luật số 15/2026/QH16 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 hoặc Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2009 hoặc Nghị quyết số 388/2003/NQ-UBTVQH11 ngày 17/03/2003 về bồi thường thiệt hại cho người bị oan do người có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng hình sự gây ra hoặc Nghị định số 47 - CP ngày 03/05/1997 về việc giải quyết bồi thường thiệt hại do công chức, viên chức nhà nước, người có thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng gây ra.

Cột số 5: Thông tin về tình hình giải quyết yêu cầu bồi thường (các nội dung cần nêu gồm: ngày tháng năm có văn bản yêu cầu bồi thường, thụ lý, tạm ứng kinh phí, xác minh, thương lượng, giải quyết bồi thường, v.v.).

Cột số 6: Thông tin vụ việc đã được chi trả tiền bồi thường theo quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật của cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ hoặc đã được chi trả theo bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án hoặc vụ việc chưa được chi trả (nêu rõ lý do chưa chi trả).

Cột số 7: Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết yêu cầu bồi thường, chi trả tiền bồi thường

Mẫu số 42/BTNN

(Ban hành kèm theo Nghị định số/...../NĐ-CP ngày/...../..... của Chính phủ)

CƠ QUAN BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

BÁO CÁO

Công tác bồi thường nhà nước năm

I. Kết quả công tác bồi thường năm

1. Tình hình yêu cầu bồi thường, kết quả giải quyết bồi thường

- Đánh giá tình hình yêu cầu bồi thường, kết quả giải quyết bồi thường.
- Việc cấp phát kinh phí và chi trả tiền bồi thường.
- Việc xác định trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại.
- Việc xử lý kỷ luật người thi hành công vụ gây thiệt hại.

2. Kết quả thực hiện công tác bồi thường nhà nước

- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch công tác bồi thường nhà nước năm
- Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (đối với Bộ, ngành Trung ương).
- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.
- Thực hiện quản lý chuyên ngành về bồi thường nhà nước trên các mặt công tác: hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước; xác định cơ quan giải quyết bồi thường; hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác bồi thường nhà nước; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm trong công tác bồi thường nhà nước; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền trong việc giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo quy định của pháp luật.
- Chỉ đạo cơ quan giải quyết bồi thường thực hiện giải quyết bồi thường, xác định trách nhiệm hoàn trả, thực hiện quyết định hoàn trả và thực hiện xử lý kỷ luật người thi hành công vụ gây thiệt hại.
- Chỉ đạo xử lý vi phạm trong việc giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả.
- Công tác phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước.
- Công tác báo cáo, thống kê về công tác bồi thường nhà nước.

3. Đánh giá chung về kết quả công tác bồi thường nhà nước

- Đánh giá chung những kết quả đạt được
- Những vướng mắc, bất cập và nguyên nhân

II. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm

III. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:

- Cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường (để báo cáo);
- Lưu: VT, ...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

IV	TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH																									
V	TRONG HOẠT ĐỘNG THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ																									
VI	TRONG HOẠT ĐỘNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ																									

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên)

Ngày..... tháng..... năm.....

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

Hướng dẫn thống kê số liệu về tình hình yêu cầu bồi thường, giải quyết bồi thường và chi trả tiền bồi thường theo quy định của Luật TNBTCNN năm 2017

1. Thụ lý vụ việc

Cột số 2: Tổng số vụ việc đã được các cơ quan giải quyết bồi thường thống kê, bao gồm số vụ việc thụ lý mới và số vụ việc thụ lý từ kỳ trước chuyển sang (đang trong quá trình giải quyết).

Cột số 2 = Cột số 3+4+5+6+7+8+9+10

1.1. Số vụ việc thụ lý mới

Cột số 3: Thụ lý tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại, trong trường hợp người yêu cầu bồi thường nộp hồ sơ yêu cầu cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại giải quyết bồi thường theo quy định tại Điều 41 của Luật.

Cột số 4,5,6: Thụ lý tại Tòa án giải quyết vụ án dân sự về bồi thường nhà nước, trong trường hợp người yêu cầu bồi thường khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bồi thường, cụ thể:

Cột số 4: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 52 của Luật: Sau khi có văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường, người yêu cầu bồi thường khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bồi thường mà chưa yêu cầu cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại giải quyết bồi thường.

Cột số 5: Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 52 và khoản 2 Điều 52 của Luật : Người yêu cầu bồi thường rút yêu cầu bồi thường trước thời điểm cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại tiến hành xác minh thiệt hại và tiếp tục khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bồi thường (điểm b khoản 1 Điều 52) và theo quy định tại khoản 2 Điều 52.

Cột số 6: Theo quy định tại Điều 55 của Luật: Tòa án giải quyết vụ án hình sự, Tòa án giải quyết vụ án hành chính có nội dung yêu cầu bồi thường, trong trường hợp người yêu cầu bồi thường kết hợp yêu cầu bồi thường trong quá trình khởi kiện vụ án hình sự, vụ án hành chính.

1.2. Số vụ việc từ kỳ trước chuyển sang

Cột số 7,8,9,10: Những vụ việc đã được thụ lý từ kỳ báo cáo trước mà chưa có văn bản giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật của cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ hoặc tòa án giải quyết theo thủ tục tố tụng và những vụ việc đã có văn bản giải quyết bồi thường nhưng chưa chi trả tiền bồi thường.

2. Tình hình giải quyết vụ việc

2.1. Số vụ việc đã có văn bản giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật

Cột số 11 = Cột số 12+13+14+15.

Cột số 12: Số vụ việc thụ lý tại cột số 3, 7 đã có văn bản giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật.

Cột số 13 và 14: Số vụ việc thụ lý tại cột số 4,5,8, 9 đã có văn bản giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật.

Cột số 15: Số vụ việc thụ lý tại cột số 6,10 đã có văn bản giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật.

2.2. Số tiền bồi thường

Cột số 16: Thống kê số tiền bồi thường theo văn bản giải quyết bồi thường (quyết định có hiệu lực của cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại hoặc quyết định, bản án có hiệu lực của Tòa án).

2.3. Số vụ việc đang giải quyết bồi thường

Cột số 17 = Cột số 18+19+20+21.

Cột số 18: Số vụ việc thụ lý tại cột số 3,7 đang giải quyết bồi thường (bao gồm cả những vụ việc cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại hoãn, tạm đình chỉ giải quyết).

Cột số 19 và 20: Số vụ việc thụ lý tại cột số 4,5, 8, 9 đang giải quyết bồi thường.

Cột số 21: Số vụ việc thụ lý tại cột số 6, 10 đang giải quyết bồi thường.

3. Số vụ việc đình chỉ giải quyết bồi thường

Cột số 22: Số vụ việc đã bị đình chỉ tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.

Cột số 23: Số vụ việc đã bị đình chỉ theo thủ tục tố tụng tại Tòa án.

Cột số 24: Số vụ việc đưa ra khỏi danh sách do không thực hiện theo đúng thủ tục giải quyết bồi thường và chi trả tiền bồi thường theo Luật TNBTCNN..

4. Chi trả tiền bồi thường

Cột số 25: Số vụ việc đã được chi trả cho người bị thiệt hại theo quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật của cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ hoặc bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án.

Cột số 26: Số tiền đã chi trả theo quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực pháp luật của cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.

Cột số 27: Số tiền đã chi trả theo bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án.